

V I Ê T C H Ữ Ở N G



PHƯƠNG PHÁP
nuôi
Cừu



Nhà xuất bản Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh

VIỆT CHƯƠNG

Phương pháp nuôi

CỪU



Nhà Xuất Bản Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh

PHƯƠNG PHÁP NUÔI CƯU

- VIỆT CHƯƠNG -

Chịu trách nhiệm xuất bản :
TRẦN ĐÌNH VIỆT

Biên tập : Đỗ Loan
Trình bày : Kim Nguyệt
Vẽ bìa : Họa sĩ Nguyễn Hùng
Sửa bản in : Quỳnh Trang

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

ĐT : 8225340-8296764-8220405-8296713-8223637

Fax : 84.8.222726 * Email : nxbtphcm@bđvn.vnd.net

Liên kết xuất bản :

CTY VĂN HÓA MINH TRÍ - NS. VĂN LANG

25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM

ĐT : 8.242157 - 8233022 - Fax : 84.8.235079

In lần thứ 1, số lượng 1000 cuốn khổ 13x19cm tại Xưởng in CN Trung Tâm Hội Chợ Triển Lãm Việt Nam. Giấy phép xuất bản số 1809-177/XB-QLXB ngày 23.12.2003.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2004.

Lợi ích từ việc nuôi cừu

Nghề nuôi cừu tại nước ta đã có trên một trăm năm nay, nhưng do nhiều lý do, khách quan lẫn chủ quan nên nghề này không phát triển được trong một thời gian dài. Đó là điều đáng tiếc. Chỉ trong thời gian độ mười lăm năm trở lại đây, nghề chăn nuôi cho nhiều lợi này mới được nhiều người hưởng ứng, khi phong trào chăn nuôi trâu bò và dê hướng thịt, sữa được phát động rầm rộ.

Do trước đây đa số người mình không có thói quen ăn thịt cừu nên ít người nuôi cừu. Thời đó, chỉ có người Ấn Độ sang buôn bán tại nước ta, và một số người Âu, đa phần là người Pháp, mới đem món thịt cừu vào thực đơn hằng ngày của họ. Như vậy là thị trường tiêu thụ thịt cừu quá hẹp.

Đã thế, nghề nuôi cừu thời đó lại do kiều dân Ấn và một số người Trung Hoa sinh sống tại nước ta độc chiếm, nên nông dân mình rất cuộc cũng chỉ nuôi trâu bò, heo gà mà thôi...

Do Việt Nam ta không có giống cừu, nên lúc đầu người Trung Hoa mới du nhập những giống cừu của nước họ vào nuôi, như giống Yanam. Giống cừu này tuy nhỏ con, người mình gọi là cừu cỏ, nhưng nhờ hợp với phong thổ của ta nên được nuôi lâu đời nhất.

Người Pháp cũng chê giống cừu đó nhỏ con, đùi không được bao nhiêu thịt nên họ nhập các giống cừu có thân xác lớn như con bê, nặng đến năm bảy mươi kí lô vào nuôi, như các giống Dishley Mérinos, Caussinard, Mérinos d'Arles, Berrichon...

Những giống cừu lớn con này họ đem về nuôi tại Sở Thí nghiệm Pasteur Nha Trang, và Cơ sở Thú y Trung Việt ở An Khê (1927). Dù được nuôi với chế độ dinh dưỡng thật tốt nhưng đa số các giống cừu xứ lạnh này không thích nghi được với xứ nóng của ta nên... thất bại nặng. Hầu hết cừu con sinh ra đều bị bại xuội hai chân sau, và chết lần hồi. Các cừu bố mẹ cũng sinh sản kém và chết dần vì tật bệnh...

Nhân có giống cừu Kélantani ở bán đảo Malacca mà người Pháp nhập về nuôi từ năm 1906, nhưng họ chê nhỏ con nên không nuôi, nông dân mình mới đem giống này cho lai tạo với cừu đực Tây (giống Berrichon), tạo được giống cừu lai khá tốt.

Trong một thời gian khá dài gần một trăm năm không có giống tốt để nuôi (nhất là không hợp với khí hậu) nên nhiều người thích nuôi cừu cũng nản chí. Không ít người từng sống với nghề lâu năm cũng đành bỏ cuộc.

Khổ nỗi vào thời xa xưa đó, nước ta đâu có bao nhiêu người nắm được kỹ thuật nuôi cừu, mà tài liệu sách vở để cập đến ngành nghề này lại quá hiếm (nếu có cũng là sách tiếng Pháp, ít người đọc được) do đó nếu can đảm "trụ" với nghề này, một phần nhờ vào lòng đam mê, một phần là do họ tin vào kinh nghiệm bản thân. Cứ tiếp tục nuôi mãi rồi... nghề dạy nghề, lần hồi cũng gặt hái thành công, đạt kết quả như ý! Bước đầu, nghề nuôi cừu đến với nông dân ta dần dần trở nên như thế đó.

Lúc đầu chỉ có một số tỉnh thuộc miền Nam Trung bộ, từ Nha Trang trở về Bình Thuận, có nhiều hộ nuôi cừu với bầy đàn nhỏ, từ mười con đến năm bảy chục con là nhiều. Càng về sau, số lượng các bầy đàn tăng mạnh hơn, vì kinh nghiệm cho những người nuôi cừu ở vùng này thấy rằng, khí hậu ở đây rất thích hợp với giống cừu (mưa ít, khí hậu không ẩm thấp) nên cừu ít mắc bệnh và sinh sản tốt.

Cho đến nay, các tỉnh miền Nam Trung bộ này vẫn được xem là "Vương quốc của cừu". Vì thế nói đến cừu là ai cũng nghĩ đến "cừu Phan Rang", mặc dầu hiện nay cừu đã được nuôi rộng rãi khắp các miền đất nước. Ngay các miền thượng du Bắc bộ, miền Trung Trung bộ, nơi có nhiều đồi núi, lại sẵn thức ăn, từ năm bảy chục năm trước, nhiều hộ cũng chuyên sống với nghề nuôi cừu, và họ đã thành công.

Giống cừu Phan Rang được coi là giống cừu duy nhất của nước ta, nó được chọn lọc tự nhiên và nhân tạo từ các nòi cừu Âu Á được du nhập vào nước ta từ hàng trăm năm trước. Đây là giống cừu nhỏ con, chỉ trên dưới 40kg, nhưng ưu điểm là thích nghi tốt với điều kiện sinh thái của Ninh Thuận, Bình Thuận và nhiều vùng khác trong nước.

Thật ra, với nghề nuôi cừu, lúc đầu nhiều nước trên thế giới cũng không mặn mà lắm, mặc dầu thịt cừu là thực phẩm ưa chuộng đối với họ. Sự lơ là này có lẽ một phần do cừu rừng sinh sôi nảy nở quá nhiều, đã cung cấp đủ thịt cho nhu cầu của họ (?). Nông dân Mỹ đến với nghề nuôi cừu cũng chỉ mới năm sáu chục năm nay, nhưng hiện họ đã lai tạo được 35 giống cừu cao sản, và được nuôi phổ biến không chỉ ở nước họ mà còn được nhiều nước khác chọn nuôi.

Nuôi cừu là nghề cho nhiều lợi, nếu sắp hạng thì có thể sau nghề nuôi trâu bò. Đó là điều mọi người đều công

nhận. Những sản phẩm do cừu mang lại đều cần thiết cho đời sống của con người: thịt để làm lương thực, da dùng làm giày và các vật dụng hữu ích khác, len để làm quần áo, và sữa để ăn.

Len là sản phẩm quan trọng nhất của cừu, đây là mặt hàng có giá cao vì được thị trường thế giới ưa chuộng. Một thời hàng len từ cừu Ba Tư được đánh giá cao nhất thế giới. Tiếc thay những giống cừu hiện nuôi tại nước ta cho bộ lông không tốt lắm, mà người mình nuôi cừu cũng mới nhắm vào việc khai thác thịt của nó mà thôi.

Hy vọng trong tương lai gần, nước ta sẽ nhập về những giống cừu tốt, có bộ lông dài, mịn để nuôi, từ đó nông dân nuôi cừu mới có cơ hội làm giàu nhờ vào việc khai thác len.

Tóm lại, cừu không khó nuôi lại có thị trường tiêu thụ mạnh. Trong khi đó, nhiều vùng trong nước ta thích hợp cho việc nuôi cừu, và có điều kiện để phát triển những đàn cừu lớn không thua kém các nước trên thế giới.

Ngày nay, tại Ninh Thuận, đã có nhiều đàn cừu đông đến năm bảy trăm con, thậm chí cả ngàn con. Và những hộ sống với nghề nuôi cừu đã giàu lên thấy rõ. Cái trở ngại mà trước đây nhiều người nghĩ là khó vượt qua: đó là thức ăn nuôi cừu, thì nay tại đây nhiều người đã thực hiện được, đó là trồng cỏ để nuôi cừu. Có chủ động được nguồn cỏ mới phát triển được bầy đàn...

Giống cừu hiện nuôi tại nước ta

Như chúng tôi đã trình bày, nước ta không có giống cừu, dù là cừu rừng. Giống cừu đã và đang nuôi tại nhiều tỉnh vùng Nam Trung bộ mà nhiều người lầm tưởng là giống cừu nội địa của ta, thật ra đó là những giống cừu được lai tạo từ nhiều giống của châu Á, châu Âu trong hơn một thế kỷ vừa qua.

Những giống cừu châu Á được du nhập vào nước ta trước tiên, đa số là cừu của Trung Quốc, do hợp phong thổ nên dễ nuôi, sinh sản tốt, nhưng, chúng đều có nhược điểm là nhỏ con, nuôi không mấy lợi. Còn những giống cừu của châu Âu do người Pháp và người Ấn Độ nhập về nuôi tuy lớn con, nhưng đa số giống lại không hợp với phong thổ nước ta nên sinh ra lắm thứ tật bệnh, nuôi cũng không lợi.

Được biết, cách nay hơn trăm năm, cừu châu Á nuôi tại nước ta có vài ba giống sau đây:

* **Giống cừu CHAN TOUNG**, còn được gọi là giống cừu Hồng Kông. Thật ra giống cừu này không phải có nguồn gốc tại Hồng Kông, mà xuất xứ của chúng ở tỉnh Chan Toungh, nằm ở vùng đông bắc nước Trung Hoa. Từ đây cừu được chuyên chở sang Hồng Kông, sau đó từ Hồng Kông sang nước ta bằng đường biển.

Cừu Chan Toung có vóc dáng tương đối cao to, cừu đực có thể cân nặng 45kg và cao khoảng 65 cm, da sẫm lông màu trắng, đầu và cổ dài, mũi gỗ, đùi nở nang nhiều thịt. Chỉ tiếc một điều là giống này không mấy hợp với phong thổ của ta nên khó nuôi.

* **Giống cừu YUNAM**, được nuôi nhiều ở các vùng Quảng Đông, Quảng Tây Trung Quốc, cũng được du nhập vào nước ta cùng thời với cừu Chan Toung. Cừu Yunam có nhiều sắc lông, có con đen tuyền, có con lông trắng nhưng cũng có con lông vá đen trắng hoặc vàng, nâu.

Cừu Yunam đầu to, mũi gỗ, thân cao khoảng 60cm nhưng mình mỏng, đùi nhỏ nên thể trọng của cừu đực chỉ khoảng trên dưới 30kg, còn cừu cái khoảng 25kg. Đã thế thịt cừu Yunam lại không ngon vì ít mỡ. Dù giống cừu này hợp với phong thổ của ta, nhưng nuôi không cho lợi nhiều nên đa số nông dân ta thời trước không chọn nuôi.

* **Giống cừu Kélantán**, xuất xứ tại tỉnh Kélantán của bán đảo Malacca thuộc Malaysia, do một số chủ đồn điền người Pháp nhập vào nuôi tại nước ta khoảng năm 1906 để thử nghiệm vì họ thấy những giống Chan Toung, Yunam nuôi không thành công.

Cừu Kélantán là giống nhỏ con như cừu Yunam, có sắc lông màu vàng hoặc trắng, đầu nhỏ, cổ ngắn, thân thấp, đùi ngắn và nhỏ nên ít thịt. Người mình thời đó đặt cho chúng cái tên là “cừu cỏ” vì trông thân chúng nhỏ như con dê cỏ nội địa của ta. Tuy vậy, đây là giống cừu nuôi rất thành công tại nước ta, vì chúng hợp thủy thổ nên ít tật bệnh, lại không kén ăn và sinh sản tốt.

Đã thế, so với hai giống cừu Chan Toung và Yunam thì cừu Kélantán tuy ít thịt nhưng thịt lại thơm ngon nên được thị trường ưa chuộng, do đó mới được nhiều người chọn nuôi.

Đến năm 1927, nhiều chủ đồn điền người Pháp lại đem vào nuôi tại nước ta nhiều giống cừu của châu Âu rất to con, con đực nặng đến 60 - 70kg, trông rất đẹp mã như các giống Berrichon de l'Indre, giống Dishley Mérinos, giống Caussinard, giống Mérinos d'Arles, Bizet...

Có điều các giống cừu lớn con này lại không hợp với thủy thổ của nước ta nên càng nuôi lâu càng sinh ra lắm thứ tật bệnh, sinh sản kém và chết dần...

Ở tại vùng xuất xứ của chúng, các giống cừu này nuôi tăng trọng nhanh, ít tật bệnh, lại sinh sản tốt. Ngay bộ lông của chúng, hàng năm cũng đem lại cho chủ nuôi một nguồn lợi đáng kể. Thế nhưng, khi nhập về nuôi tại nước ta, mọi kết quả gần như trái ngược. Chẳng hạn như giống cừu Dishley Mérinos đem nuôi thử nghiệm tại Sở Thú y ở An Khê vào năm 1927, hễ cừu con sinh ra nếu không bị chết yểu thì nuôi vài tháng cũng bị bại liệt hai chân sau, và ít có con nào sống được 6 tháng tuổi! Chứng bại liệt này cũng có ở cừu trưởng thành.

*** Giống cừu lai:** Từ đó các nhà chăn nuôi của ta mới nghĩ đến việc cho lai tạo giữa giống cừu châu Âu cao to, nặng cân, với giống cừu đang nuôi thành công là giống Kélantán để tạo ra giống cừu lai có thể trọng tương đối lớn lại dễ nuôi vì hợp với phong thổ. Việc làm này bảy, tám mươi năm về trước coi như là việc vô cùng mới mẻ đối với đa số nông dân mình, nhưng may mắn công việc lai tạo đã đem lại thành công tốt đẹp.

Trong việc lai tạo này, người ta dùng cừu đực là giống của châu Âu cao to, nặng khoảng 70kg, cho phối giống với cừu cái Kélantán (nhỏ khoảng 30kg), để có đàn con lai nặng trên dưới 50kg. Đã thế giống cừu lai này lại mang đặc tính tốt của mẹ là dễ nuôi, hợp thủy thổ...

Theo những tài liệu thời này cho thấy thì giống cừu lai F1 (50 phần trăm máu cha và 50 phần trăm máu mẹ) rất dễ nuôi, sinh sản tốt, còn các đời F2, F3, do mang máu cừu cha nhiều nên khó nuôi hơn.

Những thập niên về sau, ta còn nhập nuôi nhiều giống cừu của các nước khác, trong đó có giống cừu Tadla của Maroc. Cừu Tadla cũng cho nhiều thịt, lại dễ nuôi, nên nhiều người cũng cho lai tạo với giống Kélantán để tạo ra những dòng cừu lai tốt.

*** Giống cừu Phan Rang:** giống cừu hiện được nuôi nhiều ở các tỉnh thuộc miền Nam Trung bộ như Ninh Thuận, Bình Thuận và rải rác ở một số địa phương khác được coi là giống cừu lai duy nhất còn lại tại nước ta, và được đặt tên là giống cừu Phan Rang.

Cừu Phan Rang có thể trọng trung bình, con đực nặng khoảng 45kg, con cái nặng khoảng 40kg. Giống này thích nghi rất tốt với điều kiện khí hậu nắng nóng gần như quanh năm ở Ninh Thuận, Bình Thuận. Cừu Phan Rang dễ nuôi, sinh sản khoảng hai năm ba lứa, nuôi con giỏi và ít tật bệnh.

Được biết, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Ninh Thuận đang có kế hoạch nhập một số cừu giống của Úc, cho lai với giống địa phương để có giống mới mang nhiều đặc tính tốt hơn.

Những giống cừu tốt được nuôi nhiều trên thế giới

Nhiều nước trên thế giới, các giống cừu rừng được thuần hóa dần thành cừu nhà trong khoảng hơn hai thế kỷ nay. Nhiều quốc gia thích nuôi cừu hơn dê, không hẳn là do tính cừu hiền lành, không phá phách như dê, mà thực sự cừu là vật nuôi rất có ích cho đời sống của con người.

Được biết, trên thế giới hiện nay có đến 914 giống cừu khác nhau. Trong khi đó tại Mỹ có 35 giống và phổ biến nhất là các giống Hampshire, Rambouillet, Dorset, Suffolk, Dall, Barbary, Barbado...

*** Giống cừu Hampshire:** giống này có xuất xứ tại Anh và là giống nổi tiếng tại nước này. Cừu Hampshire lớn con và được xem là giống cừu thịt nổi tiếng nhất và được nuôi nhiều nhất. Giống này có mặt đen và lông mịn ở chân. Bộ lông trên mình ngắn, nhưng cũng nặng từ 6 đến 8 cân Anh.

*** Giống cừu Rambouillet:** giống này được nuôi phổ biến nhất tại Mỹ. Chúng được phát triển từ đàn cừu có lông mịn dài và đẹp của Tây Ban Nha và Pháp. Giống Rambouillet có kích thước trung bình, mặt trắng và lông mịn ở chân. Riêng bộ lông dày và mịn của chúng cũng cân nặng trên dưới 5kg.

* **Giống cừu Dorset:** giống cừu này có xuất xứ từ miền Nam nước Anh, và được nhập vào Hoa Kỳ những năm cuối thế kỷ 19 - đầu thế kỷ 20, nghĩa là mới chỉ hơn 100 năm nay. Đây là giống cừu mặt trắng, lông ngắn, thân mập mạp, kích thước trung bình và nổi tiếng nuôi con giỏi. Giống này cũng có bộ lông dày và cân nặng từ 5 đến 8 cân Anh (khoảng trên dưới 3kg).

* **Giống cừu Suffolk:** giống cừu này được nuôi rộng rãi tại nước Anh và lần đầu tiên được du nhập vào Mỹ là năm 1888 cho đến những thập niên đầu của thế kỷ 20. Đây là giống cừu lớn con, đầu không lông, mặt đen và chân cũng đen. Tại Mỹ, giống cừu Suffolk được lai giống phổ biến, và tạo ra được những nòi cừu lai vừa lớn con vừa mau tăng trọng.

* **Giống cừu Dall:** giống cừu này lúc đầu chỉ có cái tên mộc mạc là cừu Trắng, nhưng sau được nhà động vật học người Mỹ tên là W.H.Dall có công thuần dưỡng nên chúng được mang tên ông. Trong đời sống hoang dã chúng thường sống thành bầy nhỏ từ năm đến mười con, ăn cỏ, lau lách mọc ở các đầm lầy. Chúng cũng sống ở các vùng cao như triền núi đá dốc. Vào mùa đông chúng rút vào các hốc núi để trú đông, tránh xa những vùng đồng bằng, nơi thức ăn hiếm dần.

Đây là giống cừu lớn con (con đực nặng khoảng 90kg, con cái khoảng trên dưới 60kg), có bộ lông trắng, thân rắn chắc, mắt vàng, tai tương đối nhỏ, đôi sừng to và cong, mũi đen, móng chân đen.

* **Giống cừu Barbary:** giống cừu này có tên khoa học là *Ammotragus Lervia*, thuộc bộ *Artiodactyla* *Auodads*, có xuất xứ ở các ngọn đồi vùng Sahara và cư trú ở tất cả các vùng núi Bắc Phi châu. Như vậy, Barbary trước là giống

cừu hoang dã ở Bắc Phi, nó có hình dáng giống dê. Vào cuối những năm 1800, cừu Barbary được du nhập vào Âu châu, trong đó có Đức và Ý.

Mãi đến năm 1900 cừu Barbary mới du nhập lần đầu tiên đến Mỹ, nhưng chỉ nuôi tại các vườn thú. Tại đây số lượng cừu sinh sôi nảy nở càng ngày càng nhiều nên vườn thú mới bán cho các tổ chức, hoặc cá nhân để họ nuôi làm cảnh. Những người này vào những năm 1950 họ phóng thích một số lớn cừu Barbary vào thiên nhiên hoang dã ở Mêhicô và Texas, từ đó số lượng cừu Barbary sống hoang dã đã phát triển mạnh ở vùng Tây Nam Hoa Kỳ.

Cừu Barbary khá lớn con, con đực có trọng lượng gần 150kg, trong khi con cái chỉ nặng khoảng 60kg. Nhìn chung giống này có màu lông chủ yếu là nâu, tuy nhiên các vùng cằm, cổ, ngực và bên trong cặp chân trước lại được bao phủ với lớp lông dài màu trắng, mới nhìn qua nhiều người lầm tưởng đây là giống cừu có râu như dê. Cả con đực lẫn con cái cừu Barbary đều có cặp sừng cong về phía sau, và đầu sừng chia về phía cổ. Sừng cừu cái nhỏ hơn sừng cừu đực, nhưng hình dáng thì giống nhau.

Giống cừu này ăn các loại cỏ và các bụi cây thấp nhỏ. Có điều đặc biệt là vào mùa đông, chúng ăn cỏ là chính, và các mùa còn lại trong năm chúng lại thích gặm nhấm các loại cây nhỏ là chủ yếu.

Mùa sinh sản của giống cừu Barbary kéo dài từ tháng



ba đến tháng mười, cừu mẹ mang thai 160 ngày và thường chỉ đẻ 1 con. Chỉ những cừu cái già mới đẻ 2 con.

Đây là giống cừu có bản tính hung dữ, cả cừu đực lẫn cừu cái đều giống nhau. Trong mùa sinh sản, các cừu đực thường choảng nhau chí tử bằng cách lao đầu vào nhau, móc sừng vào nhau rồi xoay thân mình to kềnh vật lộn với nhau khiến đầu sừng móc vào da thịt trông ghê rợn.

Tại Mỹ, một thời giống cừu Barbary được nuôi để dùng cho việc săn bắn mang tính thể thao. Còn dân du mục của vùng sa mạc Sahara thì sống lệ thuộc vào giống cừu này nhờ thịt, lông, sừng và da...

Mãi gần đây giống cừu này mới được chuyển qua nuôi thương mại tại Mỹ, nhiều nhất là ở Texas...

Và sau đây là một số giống cừu tốt được nuôi nhiều trên thế giới:

* **Giống cừu Pelibuey:** do được nhiều nơi chọn nuôi nên giống cừu này được mang nhiều tên khác như Carnevo de pelo de buey, Cuban Hairy, Cubano Rojo, Peliguey, Tabasco...

Pelibuey là hậu duệ của giống West African Pwarf và được người ta tìm thấy ở Cuba, vùng duyên hải của Mêhicô và các địa phương khác trong vùng vịnh Caribê.



Sắc lông của giống cừu này từ màu nâu pha vàng lợt đến nâu, nâu xẫm, màu đỏ, màu trắng, màu kem, có khi lang lông trắng hoặc xám... Cừu đực ít con có sừng và có lông khoang ở cổ. Cừu cái nếu

có sừng đều bị cưa bỏ. Giống này con đực cân nặng khoảng 60kg, trong khi con cái chỉ nặng hơn 30kg mà thôi.

Tuổi động dục của cừu Pelibuey là khoảng một năm rưỡi tuổi, thời gian mang thai gần 7 tháng, cừu con có sức tăng trọng nhanh, khi 4 tháng tuổi đã có thể cân được 12kg.

* **Giống cừu Africana:** giống này còn mang những tên khác như Pelona, Camura, Red African, Rojo Africana, Colombian, Wooles, và West African. Trong đời sống hoang dã, chúng sống nhiều ở Colombia và Venezuela. Bộ lông giống cừu này màu nâu, nhưng cũng có những con lông nâu pha vàng lợt, hoặc từ màu đỏ anh đào đến lông màu đỏ đậm.



Giống cừu Africana có trọng lượng khoảng 55kg ở cừu đực và 30kg ở cừu cái. Để tránh nguy hiểm cho người chăn, dù đã được thuần hóa lâu năm, cả cừu đực lẫn cừu cái đều bị cưa cụt sừng.

* **Giống cừu Brazilian Somali:** giống cừu này còn mang những tên khác như Somali Brasileivo, hay Rabo gordo.

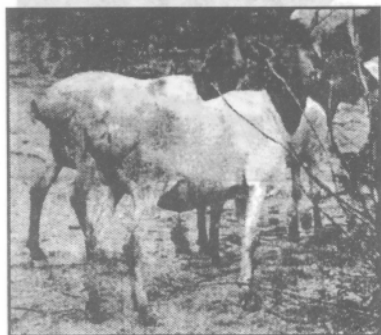


Giống cừu này có xuất xứ từ vùng Blackhead Persian rồi cho giao phối với cừu địa phương mà ra. Năm 1939, Brazil đã nhập từ West Indies bốn cặp cừu giống và đem về nuôi để lấy lông là chính.

Giống này có bộ lông màu trắng, chỉ lông đầu màu đen. Thân mình chúng tương đối nhỏ, khi nuôi cả cừu đực và cừu cái đều bị cưa cắt sừng.

Ở Brazil giống này được đánh giá là dễ nuôi, lại có tỷ lệ tử vong thấp nhất so với nhiều giống cừu khác trong giai đoạn sơ sinh đến ba bốn tháng tuổi.

Giống cừu *Blackhead Persian*: có nguồn gốc ở các vùng khô cằn miền đông Phi châu (Somalia). Đây là một trong những giống cừu có móng to (cho nhiều thịt) nên được nhiều nơi chọn nuôi.



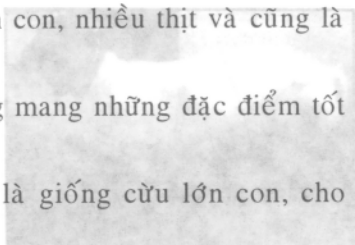
Ở Nam Phi, người ta được biết giống cừu này với tên gọi Swart Koppersie, còn ở Brazil nó mang tên Somali Brasileira. Giống cừu này có thân mình phủ lông trắng, lông đầu màu đen, thể trọng trung bình (đực 50kg và cái khoảng 30kg), cừu con lớn nhanh, ba tháng tuổi có thể cân nặng hơn 12kg.

Hiện nay, tại nước Anh có những giống cừu rất nổi tiếng và được nhiều nước trên thế giới chọn nuôi. Đó là những giống:

- Cừu Leicester là giống lớn con, nhiều thịt và cũng là giống cho len nổi tiếng.

- Cừu Border Leicester cũng mang những đặc điểm tốt như giống Leicester.

- Cừu Lincoln và Cotwold là giống cừu lớn con, cho nhiều thịt và cho len giá trị.



Ngoài ra nhiều nước trên thế giới cũng chuộng nuôi những giống cừu có sức tăng trọng nhanh, sinh sản sớm, cho thịt nhiều và len tốt như cừu Shropshire Down, South Down, Dorset Horned...

Giống cừu sữa cao sản Luigi Francomano (trong hình) hiện đã và đang được nuôi phổ biến tại nhiều nước trên thế giới.



* Thịch sống theo bầy đàn: Bản tính của cừu là thích sống theo bầy đàn. Từ dân chỉ năm mười con hay đông hàng trăm, hàng ngàn con cũng đều tụ chung sống bên nhau khi ra bãi ăn, hoặc khi trở lại chuồng nuôi tập thể.

Cũng như loài dê, khi đi ăn, cả bầy cừu cũng đi lượt kéo nhau đi theo sự hướng dẫn của con đầu đàn. Con đầu đàn này không nhất thiết phải là con cừu đực to nhất trong bầy, mà có thể là một con cừu cái, hoặc một con trưởng thành nào đó tỏ ra thành thạo đi lối về.

Tập tính của cừu

Tập tính của cừu không khác mấy với tập tính của dê, vì hai loại này có một số điểm gần giống nhau. Thế nhưng, ít ai nuôi cừu chung với dê, trừ trường hợp nuôi với bầy đàn nhỏ.

Nói chung, chăn cừu... nhàn hơn chăn dê, vì tính cừu hiền lành, ít nghịch phá, đằm tính hơn dê từ cách đi đứng đến nét ăn uống.

Nuôi cừu muốn thành công, cần phải biết rõ những cá tính đặc biệt của chúng, từ đó mới có thể nuôi dưỡng, chăm sóc chúng đúng mức. Tập tính của cừu có những điểm cần biết sau đây:

* **Thích sống theo bầy đàn:** Bản tính của cừu là thích sống theo bầy đàn. Dù đàn chỉ năm mười con hay đông hàng trăm, hàng ngàn con chúng cũng quần tụ chung sống bên nhau khi ra bãi ăn, hoặc khi trở lại chuồng nuôi tập thể.

Cũng như loài dê, khi đi ăn, cả bầy cừu cũng lũ lượt kéo nhau đi theo sự hướng dẫn của con cừu đầu đàn. Con đầu đàn này không nhất thiết phải là con cừu đực to nhất trong bầy, mà đó có thể là một con cừu cái, hoặc một con trưởng thành nào đó tỏ ra rành rẽ đường đi lối về.

Đi ăn cũng vậy mà khi trở về chuồng cả bầy đàn cũng theo cách đó.

Nếu ta chỉ nuôi một con cừu đơn lẻ, hay vì một lý do nào đó ta tách hẳn một con ra khỏi đàn để nhốt riêng, con cừu đó sẽ be be la hét đến khản cổ, và tỏ ra buồn bã không màng đến chuyện ăn uống, ít ra cũng vài ba ngày đầu...

*** Thuần tính hơn dê:** Cừu thuần tính hơn dê. Thân cừu do bao phủ bộ lông dài nên trông chúng dù ốm cũng thấy mập. Nhiều người ngỡ cừu quá mập nên thân xác nặng nề và không thể xoay trở nhanh nhẹn, không thể leo trèo mạnh dạn như dê. Thật ra, do thuần tính nên khi di chuyển cừu không tỏ ra vội vã mà cứ cầm cúi bước đi từng bước một... miễn sao đi đến nơi về đến chốn mà thôi. Khi ra bãi ăn, cả đàn cừu chỉ biết có mỗi việc cầm cúi ăn cho đến khi no nê, vì vậy người chăn không phải khổ công chạy tới chạy lui rượt đuổi như khi chăn dắt bầy dê. Con nào ăn no thì tìm một mô đất cao, hay một tảng đá lớn, leo lên đó mà nằm lim dim nhơi cỏ. Vì vậy chăn cừu hàng trăm con không cực bằng người chăn năm bảy con dê.

Chỉ khi nuôi bầy đàn lớn chừng vài ba trăm cừu trở lên, chủ nuôi mới sử dụng chó chăn cừu. Đây là loại chó đã được huấn luyện về kỹ năng hỗ trợ với người chăn để chăn dắt đàn cừu. Chó chăn cừu sẽ theo hiệu lệnh của người chăn để khi cần thì lo “chặn đầu khóa đuôi” gom cả đàn quần tụ lại một chỗ, hoặc dẫn dắt cả đàn di chuyển trong trật tự, tránh sự thất lạc hay gặp tai nạn đáng tiếc trên đường đi.

Cũng như dê, cừu có giống có sừng và không sừng. Cừu không sừng thuần tính hơn giống có sừng, nhất là cừu đực. Chính cừu có sừng mới ưa xeo nạy vách chuồng, phá hư chuồng nuôi... mỗi khi chúng ngứa ngứa do... buồn sừng.

Vì vậy, trên thế giới ít nơi còn nuôi cừu có sừng mà thích nuôi cừu không sừng.

*** Thích ở nơi cao ráo:** Trông dáng cừu chậm chạp nhưng leo trèo rất giỏi. Chúng thích ở nơi cao ráo, tránh vùng ẩm thấp. Cừu rừng có khả năng leo trèo lên những dốc núi cheo leo, và thích nghỉ ngơi ở cùng cao ráo mát mẻ đó.

Cừu nhà khi chăn thả ngoài đồng, giữa buổi no nê, chúng cũng tìm đến những tảng đá cao hay những mô đất, sườn đồi để nằm nghỉ. Chuồng nuôi cừu có sàn cao mới thích hợp với cách sống của chúng. Sàn chuồng chỉ cần cao khỏi mặt đất khoảng bốn năm mươi centimetre là vừa.

Trong trường hợp nuôi với bầy đàn lớn, tối về nhốt tam vào khu đất rộng, thì khu đất đó cần phải cao ráo và sạch sẽ mới tốt.

*** Nết ăn của cừu:** Nết ăn của cừu rất dễ thương. Chăn thả ngoài đồng, cả đàn cừu dù đông chúng cũng tự quản tự lại một nơi và cùng cắm cúi chăm chỉ gặm cỏ. Chỉ trừ trường hợp bầy đàn quá đông, chúng mới tách ra thành vài ba nhóm, và cũng cắm cúi lặng lẽ đứng ăn bên nhau.

Nết ăn của cừu cũng giống như trâu bò chăn thả, chỉ khi gặm sạch đám cỏ này chúng mới chịu xê dịch ăn sang đám cỏ kế bên. Rất ít con có nết ăn xấu, thỉnh thoảng muốn tách khỏi bầy để đi ăn lang, và gặp trường hợp này người chăn cừu (hoặc chó chăn cừu) mới nạt nộ thị uy bắt chúng nhập đàn trở lại.

Nhờ cừu có nết ăn tốt như vậy nên người chăn mới đỡ vất vả, và dù nuôi bầy đàn lớn cũng không tốn nhiều công chăn.

Nuôi nhốt trong chuồng (hoặc tối về cho ăn bổ sung thêm) thì cỏ trong máng được cừu đứng ăn rất từ tốn, chúng không sục sạo, không vung vẩy hất đổ như cách ăn của dê.

Cách ngủ: Cừu có cách ngủ trong khi nghỉ. Ban ngày, dù ngoài bãi ăn, mỗi khi no bụng cừu thường tìm dịp nghỉ ngơi. Những lúc đó, dù nằm hay đứng, cừu cũng tranh thủ... chợp mắt một lúc, mặc dù miệng nó vẫn nhai cỏ. Nhờ vào những dịp được ngủ gà ngủ gật như vậy, chúng mau lấy lại sức. Khi ngủ như vậy, cừu rất thính tai, nó sẽ choàng tỉnh ngay khi thoáng nghe tiếng động... Cách ngủ này của cừu cũng giống như dê và trâu bò, những gia súc dạ dày có bốn túi và nhai lại.

Cừu không sợ nước: Giống cừu không quá sợ nước như dê. Đang mải mê ăn cỏ ngoài đồng, hoặc khi cả bầy đang di chuyển trên đường, nếu gặp cơn mưa bất thần kéo đến, chúng không hốt hoảng đến nỗi lông lên chạy tán loạn mỗi con một nơi để tìm chỗ trú. Trừ khi gặp mưa rào nặng hạt, chúng mới lo tìm chỗ ẩn núp mà thôi.

Tuy không sợ nước nhưng cừu không thích tìm đến những cánh đồng cỏ quanh năm ngập úng. Chúng chỉ thích nghỉ tốt với vùng đất cao ráo, vì vậy những miền thượng du, miền núi nếu có sẵn đồng cỏ tốt nuôi cừu rất có lợi.

Thỉnh thoảng ta nên tắm chải cho cừu, nhất là cừu đực để tránh hôi hám và cũng để trừ các loại ký sinh trùng như ve, rận sống ký sinh trong bộ lông dày của chúng để hút máu và truyền bệnh.

Tính thông minh: Mọi giờ giấc sinh hoạt hàng ngày như giờ đi ăn, giờ về lại chuồng, cừu đều nhớ. Bữa nào lừa đi ăn trễ, y như rằng nhón nháo muốn phá cổng chuồng mà đi. Buổi chiều, mặt trời sắp lặn thì đàn cừu đang ăn cũng tự động lũ lượt ra về. Mọi hiệu lệnh của người chăn, chúng cũng hiểu... Cũng như trâu bò, cừu cũng đủ trí khôn nhớ được đường đi lối về nên lừa đi ăn ít khi bị lạc.

Phương pháp chăn nuôi cừu

Tùy vào số lượng cừu nuôi nhiều hay ít, bầy đàn lớn hay nhỏ, nhất là tùy vào điều kiện đất đai chăn thả rộng hẹp ra sao mà người nuôi có nhiều phương pháp khác nhau.

Cũng như trâu, bò và dê, loài cừu cũng dễ thích nghi với mọi môi trường sống.

Nuôi theo cách thức chăn thả cả ngày ngoài đồng ngoài bãi rộng rãi cũng được, mà nuôi nhốt trong ngăn chuồng chật hẹp cũng được, miễn là hàng ngày chủ nuôi phải cung cấp đầy đủ thức ăn nước uống cho chúng thì chúng vẫn sống mạnh khỏe và sinh sản bình thường.

Từ trước đến nay, nông dân mình thường áp dụng một trong ba cách chăn nuôi cừu sau đây, giống như cách thức họ nuôi trâu bò và dê vậy:

* **Cách nuôi quảng canh:** Đây là cách nuôi chăn thả rong cả đàn cừu, cho chúng tung tăng kiếm ăn tự do ngoài đồng cỏ rộng rãi suốt từ sáng đến chiều như cách sống của cừu hoang dã vậy. Sáng ra, người chăn chỉ dắt công lừa cả đàn cừu ra bãi ăn, và chiều tối lại lừa chúng trở lại chuồng để ngủ nghỉ qua đêm:

Đây là cách chăn nuôi cừu được nhiều hộ áp dụng tại các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận và nhiều vùng thượng du, nơi gần rừng, gần núi ở khắp miền Bắc và miền Trung nước ta.

Nuôi cừu theo phương thức quảng canh chỉ áp dụng được ở những vùng có sẵn nhiều đồng cỏ hoang rộng rãi, do đất đai quá cằn cỗi, hay địa thế đất triền, đất đồi, đất dốc... dùng vào việc trồng trọt không có lợi, nhưng nơi đây lại có nhiều thức ăn khoái khẩu của cừu, thích hợp với cách sống của cừu.

Nuôi chăn thả như vậy có nhiều điều lợi là chăn nuôi được cả bầy đàn lớn hàng trăm, hàng ngàn con, lại ít tốn công chăm sóc và chăn dắt. Dù nuôi với bầy, đàn lớn, cũng chỉ cần một vài người chăn cùng một vài con chó chăn cừu là đủ.

Điều lợi đáng kể nhất là hằng ngày chủ nuôi khỏi phải chạy ăn cho cả đàn cừu, vì theo luật sinh tồn, tự mỗi con phải biết lo tìm kiếm thức ăn cho no bụng. Tối về chuồng, chỉ những cừu đang mang thai hoặc cừu ốm yếu mới được chủ nuôi cho ăn bổ sung mà thôi. Chỉ trong mùa nắng hạn, bãi chăn thả thiếu thức ăn tươi thì tối về chủ nuôi mới cho cả đàn ăn bổ sung tại chuồng với cỏ khô và các phụ phẩm nông nghiệp khác. Đó là chưa tính đến mối lợi khá lớn là nuôi theo phương thức chăn thả này đỡ tốn mặt bằng làm chuồng trại, vì tối về cả đàn cừu chỉ cần có chỗ yên tĩnh để tạm nghỉ ngơi, do đó chỗ nhốt có chật chội, có tuyềnh toàng cũng không thành vấn đề.

Tuy vậy cách nuôi này cũng có điều bất tiện là khó kiểm soát được sức khỏe, cũng như sự sinh sản của từng cá thể vật nuôi, vì vậy chỉ thích hợp khi nuôi cừu thịt mà thôi.

* **Cách nuôi thâm canh:** Trái với cách nuôi quảng canh là nuôi thâm canh. Nuôi thâm canh là nuôi nhốt cừu tại chuồng, và cho ăn uống tại chuồng.

Cách nuôi nhốt này thường chỉ áp dụng tại những vùng không có sẵn những khu đồng cỏ hoang hóa, như vùng thành thị vốn đất hẹp người đông chẳng hạn. Hoặc tuy là ở thôn quê nhưng tất cả ruộng vườn đã được trưng dụng hết vào việc trồng tía hoa màu, cây trái nên không còn đất trống để chăn thả.

Cũng có trường hợp, do cừu nuôi là giống cao sản quý hiếm, cần có chế độ chăn nuôi và chăm sóc kỹ, nên nuôi nhốt để tiện theo dõi thường xuyên sự sinh trưởng và sinh sản của chúng.

Nuôi nhốt tại chuồng, dù không có đất đủ rộng để chăn thả, ta cũng nên tạo ra một khoảnh sân chơi nhỏ (làm cạnh khu vực chuồng nuôi) để mỗi sáng thả cừu ra sân vài ba giờ, giúp chúng có cơ hội chạy nhảy tung tăng cho khỏi cuồng chân, và nhất là được tắm nắng sáng, hầu hấp thu được nguồn vitamine D3 qua tia cực tím của mặt trời giúp khung xương được chắc chắn, và cũng nhờ tắm nắng mà các loại kí sinh trùng như rận, mạt sống dưới lớp lông dày trên thân cừu bị hủy diệt.

Cừu nuôi nhốt tại chuồng chủ nuôi phải lo thức ăn hằng ngày cho chúng. Mỗi ngày chủ nuôi phải cung cấp đủ cỏ lá và các loại phụ phẩm nông nghiệp như ngọn mía, vỏ thơm, bã đậu nành, bánh dầu... cho cừu ăn no ngày ba bữa. Sự tốn kém này khá lớn, vì vậy chỉ nuôi nhốt cừu cao sản mới có lợi.

Ngoài ra, nuôi nhốt cừu còn đòi hỏi nhiều công chăm sóc như tắm chải, vệ sinh chuồng trại, vệ sinh chung quanh khu vực nuôi... khá nặng nhọc. Tuy vậy, mặt lợi của cách

nuôi nhốt tại chuồng này mang lại khiến chủ nuôi hài lòng: do được theo dõi tỉ mỉ đến sự sinh trưởng của từng cá thể vật nuôi nên ta có cơ hội chọn lựa được những con giống có phẩm chất tốt để gây dựng bầy đàn cho năng suất cao như ý muốn; lại nhờ đó mà chủ động được việc chọn đưa cái tốt để ghép đôi giao phối trong thời kỳ cừ động dục, và ghi chép được những chi tiết cần thiết, như đoán được ngày tháng cừ mẹ đẻ con để nuôi chúng chu đáo hơn trong từng thời kỳ mang thai...

*** Cách nuôi bán thâm canh:** Nuôi theo cách này là phối hợp giữa hai cách vừa được trình bày ở trên: vừa nuôi nhốt lại vừa chăn thả rong. Hoặc vừa nuôi nhốt tại chuồng vừa cắm cột ngoài vườn, ngoài bờ bụi... để cừ có điều kiện tiếp xúc với môi trường sống thoáng đãng bên ngoài và tự kiếm những thức ăn khoáng khẩu với chúng.

Cách nuôi này chỉ áp dụng được tại những vùng có sẵn những bãi đất trống nhỏ gần nhà để tiện lừa cừ đi về, và cũng chỉ chăn thả được với những bầy đàn nhỏ độ vài chục con trở lại mà thôi, chứ không thể áp dụng với bầy đàn số lượng lớn được.

Trong điều kiện như vậy, mỗi ngày ta có thể nuôi nhốt tại chuồng một buổi, và chăn thả tạm bên ngoài một buổi. Nếu không tiện chăn thả rong, thì ta có thể cắm cột mỗi con một nơi bằng một đoạn dây ngắn vài ba mét để cừ qua lại kiếm ăn trong phạm vi bán kính bằng chiều dài của sợi dây cột vào cổ nó.

Thường thì hôm nay người ta chăn thả hay cắm cột ở đám đất này, mai lại lừa bầy đàn đến bãi đất khác.

Cách nuôi bán thâm canh cũng là cách được áp dụng rộng rãi ở nhiều nơi vì cách này cũng đem lại nhiều điều

lợi: thứ nhất là không tốn kém thức ăn nhiều như cách nuôi cừu tại chuồng (chỉ cần cho ăn bổ sung một bữa mà thôi). Ngoài ra công chăm sóc cũng tương đối nhẹ hơn là cách nuôi nhốt trong chuồng. Chỉ có trở ngại là nuôi bán thâm canh ta không thể nuôi với bầy đàn lớn được. Do đó, cách nuôi này cũng chỉ áp dụng với cừu cao sản mới cho nhiều lợi.

Chuồng nuôi cừu

Làm chuồng nuôi cừu không cần kiểu cách cầu kỳ, miễn sao chắc chắn để sử dụng được lâu năm, và cần nhất là bảo vệ được sức khỏe tốt cho đàn cừu trong những ngày mưa nắng là đạt yêu cầu. Muốn được như vậy, ta phải tuân tự thực hiện những bước sau đây:

*** Chọn khu đất:** Những vùng đất đai ẩm thấp không phù hợp với đời sống của cừu. Vì vậy, ta nên chọn khu đất cao ráo để làm chuồng nuôi cừu mới tốt. Đã vậy, chung quanh khu vực chuồng cừu nên tạo nhiều mương rãnh thoát nước tốt để tránh ngập nước trong mùa mưa bão. Chuồng cừu cũng không nên làm quá cách xa nhà ở, như vậy mới tiện tới lui chăm sóc và nhất là bảo vệ được vật nuôi.

*** Hướng chuồng:** Hướng chuồng rất quan trọng, nếu chuồng làm đúng hướng, cừu được khỏe mạnh, mau lớn; ngược lại, nếu làm trái hướng, cừu thường bị bệnh. Với loại cừu nuôi nhốt, ta lại càng phải kỹ hơn trong việc chọn hướng chuồng cho thích hợp.

Tốt nhất chuồng nên quay mặt về hướng chính Đông hoặc hướng Đông Nam. Chuồng quay về các hướng này sẽ vừa ấm áp vừa mát mẻ, nhờ mỗi buổi sáng có ánh nắng

mặt trời rọi thẳng vào chuồng nên chuồng được khô ráo, ẩm áp, và các loại vi trùng, vi khuẩn thường đầy đầy trong chuồng bị tia cực tím mặt trời tiêu diệt hết.

* **Kiểu chuồng:** Chuồng nuôi cừu thường có hai kiểu sau đây: kiểu sàn và kiểu làm ngay trên mặt đất.

Chuồng kiểu sàn: chuồng kiểu này giống như chuồng nuôi dê, nhưng sàn chỉ cao hơn mặt đất khoảng ba bốn mươi phân mà thôi, do tính cừu chạy nhảy không nhanh nhạy bằng dê. Mặt sàn được đóng bằng nẹp gỗ hay nẹp tre giữa hai nẹp có kẽ hở độ 1,5cm đủ để phân cừu lọt xuống dưới đất. Sàn được nâng đỡ bằng những thanh gỗ hay bằng những thân cây tre gai già, như vậy mới chắc chắn, sử dụng được bền lâu. Chung quanh chuồng phải có vách cao từ 1,2m đến 1,5m bao bọc. Vách dù làm bằng vật liệu gì cũng phải bảo đảm chắc chắn, nếu không sẽ không chịu nổi sự xeo nạy của những cặp sừng quá khỏe của cừu. Bên trên phải có mái để che mưa nắng. Mái chuồng cừu có thể lợp lá, rơm rạ, hoặc ngói, tôn và mái phải cao hơn mặt sàn từ 2,5m trở lên như vậy mới giữ được độ thông thoáng...

Chuồng làm ngay trên mặt đất: chuồng kiểu này giống như chuồng trâu, chuồng bò, dựng ngay trên mặt đất, trông rất đơn sơ. Trước hết nên chọn một khu đất cao ráo, tương đối bằng phẳng. Mặt nền chuồng nên tráng xi măng có độ dốc thoải thoải để nước tắm, nước tiểu của cừu theo đó mà chảy về hướng các mương rãnh thoát nước, tránh tù đọng trong nền chuồng. Nếu không có khả năng tráng xi măng thì nên dùng gạch đá vụn (xà bần) rải lên khắp mặt nền rồi đầm kỹ cũng được. Chung quanh chuồng nếu xây tường gạch thì bền chắc, nhưng cũng có thể rào giậu bằng ván gỗ, cây gỗ tạp, đoạn gốc tre già, miễn sao rào có chiều cao khoảng 1,5m là được.

Thường chuồng kiểu sàn dùng nuôi cừu nhốt (phương pháp nuôi thâm canh hay bán thâm canh), còn chuồng làm trên đất dùng nuôi cừu thả (quảng canh), chỉ nhốt cừu qua đêm hoặc những ngày mưa bão mà thôi. Tuy vậy, ta cũng nên lợp mái che cẩn thận, nếu không được toàn bộ thì cũng nên lợp mái một phần diện tích nào đó trong chuồng, để phòng khi mưa bão cừu có chỗ tránh mưa...

Ngoài những khu chuồng có diện tích rộng để nhốt hàng chục, hàng trăm con, ta nên làm thêm một số chuồng nhỏ có diện tích 2m x 3m để nhốt riêng cừu mang thai, cừu đực giống, hay cừu mới phát hiện bị bệnh để tiện chữa trị, tránh lây lan mầm bệnh sang những con mạnh trong bầy.

Trong mỗi ngăn chuồng, dù lớn hay nhỏ, ta cũng nên đặt những máng ăn, máng uống. Máng ăn có thể xây bằng gạch, bên ngoài tô kỹ xi măng, hoặc đóng bằng ván, kiểu như máng cỏ của trâu bò, nhưng kích thước hẹp hơn. Còn máng uống, nếu nuôi cừu với bầy đàn lớn, cũng nên xây bằng gạch, bên trong lót gạch men, vừa sạch sẽ mà cũng tiện lợi trong việc cọ rửa. Ngược lại, nếu chỉ nuôi với số lượng ít thì ta có thể dùng các loại thau, xô bằng nhôm, bằng nhựa, vừa rẻ tiền vừa khỏi choán chỗ.

Điều quan trọng là phải trữ liệu sao cho đủ máng ăn cho cả đàn đứng ăn cùng một lúc, vì nếu không đủ chỗ, tới bữa chúng sẽ chen lấn, tranh giành nhau chỗ đứng gây mất trật tự, và con mạnh được ăn no còn con yếu sức tất phải nhịn đói. Đó là chưa nói do tranh ăn như vậy nên thức ăn sẽ bị hất tung ra ngoài, tổn hao không ít.

Muốn tránh tình trạng đó, ta phải dành cho mỗi con cừu một chỗ đứng trước máng từ 35cm đến 40cm mới vừa. Riêng với cừu đực giống và cừu cái mang thai, do nuôi riêng, máng

ăn của chúng kích thước rộng hẹp ra sao cũng được, miễn lượng cỏ chứa trong đó đủ cho chúng ăn no. Cừu uống nước không nhiều, nhưng lại uống cả ngày lẫn đêm, vì vậy máng nước trong mỗi chuồng lúc nào cũng nên châm đầy và thay nước sạch luôn để chúng được uống tự do thỏa thích...

* **Sân phơi nắng:** Với cừu nuôi nhốt, ta nên có một sân phơi nắng bên cạnh khu vực chuồng nuôi để mỗi sáng thả cừu ra đó đôi ba giờ cho chúng tự do đi lại và sưởi nắng. Sân phơi nắng diện tích càng rộng càng tốt, nhưng dù có hẹp cũng nên dành cho mỗi con tối thiểu khoảng 2m vuông. Chung quanh sân cần rào giậu kỹ để cừu bên trong không chui được ra ngoài: một con đã chui ra thì lần lượt cả đàn sẽ chui ra hết. Trong sân cũng nên đặt máng ăn và máng uống, nhất là máng uống.

Thức ăn của cừu

Nuôi cừu, không mấy ai phải lo ngại lắm trong việc tìm kiếm thức ăn cho chúng, vì giống cừu cũng rất ăn tạp. Hầu như các loại cỏ lá cừu đều ăn được cả. Ngay cả cỏ khô, lá khô và nhiều loại củ quả, các phế phẩm nông nghiệp nó cũng không chê. Cừu có thể tìm kiếm thức ăn cả ngày, khi no bụng thì tìm một nơi yên tĩnh để nhai cỏ. Mỗi ngày cừu ăn một lượng thức ăn bằng 15 phần trăm thể trọng của nó mà thôi.

Thức ăn của cừu gồm các nhóm sau đây:

*** Thức ăn thô:** gồm các loại cỏ như cỏ chỉ, cỏ gà, cỏ lá tre, cỏ mần trầu, thậm chí cả cỏ tranh (non), không đủ cỏ tươi cừu cũng ăn cả cỏ khô và thấy chúng ăn cũng ngon miệng. Ngoài cỏ ra cừu cũng ăn được các loại lá như lá tre, lá bắp, lá mía, lá dâm bụt, lá soan, lá mướp, lá vông và cả lá cây cà phê... Nó cũng ăn được cả thân cây như cây bắp (non), cây cao lương, lá và dây khoai lang... Đối với cây họ đậu như đậu ván, cây đậu rồng, cây đậu ma, đậu lông, đậu nành, đậu cô ve, sắn dây, đậu phộng, su hào... là những món cừu rất khoái khẩu...

*** Thức ăn củ quả:** cừ cũng thích ăn các loại củ quả, như lúa, bắp, khoai lang, khoai tây, cà rốt, bí đỏ, mít non...

Các phụ phế phẩm nông công nghiệp: cừ cũng không chê như vỏ chuối, xơ mít, vỏ thơm, bã đậu nành, xác mì, hèm rượu bia...

*** Thức ăn tinh:** nuôi cừ cũng cần đến thức ăn tinh, nhất là vào những tháng nắng hạn thiếu cỏ cho chúng ăn no. Đặc biệt đối với cừ mang thai, cừ đang nuôi con, và cả cừ đực giống cần thường xuyên cho ăn thức ăn tinh. Trung bình mỗi ngày ta chỉ cung cấp cho mỗi con cừ vài ba trăm gờ ram là đủ.

*** Thức ăn giàu khoáng và Vitamine:** loại thức ăn này rất cần đối với cừ mang thai, cừ đang nuôi con, và các cừ khác. Trong khẩu phần ăn của cừ nên bổ sung chất khoáng như calci, phosphore, muối ăn và các loại vitamine A-D-E cần thiết cho sức khỏe và hoạt động sinh sản của cừ.

Ngoài ra, cừ cũng cần loại thức ăn cung cấp chất béo như các loại khô dầu phộng, dầu mè, xác dừa...

Tóm lại, cừ ăn được hầu hết các loại cỏ, lá, kể cả rơm. Thế nhưng, có điều này ta cần lưu ý: không nên cho cừ ăn cỏ ướt. Ăn cỏ ướt cừ dễ mắc bệnh đường tiêu hóa.

Với những người nuôi cừ lâu năm, nhiều kinh nghiệm, họ không bao giờ thả cừ đi ăn vào lúc sáng sớm, khi cỏ trên đồng còn ẩm hơi sương. Họ phải chờ khi mặt trời đã lên cao, khoảng 8 giờ sáng trở đi, mới thả cừ ra đồng ăn cỏ. Có người còn cẩn thận, ra đến bãi ăn, họ còn dùng bàn chân của mình quét lên đám cỏ xem chân có còn ướt hay không, nếu cỏ đã khô họ mới thả cừ đến đó.

Vào mùa mưa, chỉ những ngày nắng ráo họ mới thả cừu ra đồng. Còn những ngày mưa to gió lớn, họ nhốt cừu trong chuồng và cắt cỏ lá đem về cho chúng ăn tại chuồng.

Ra đồng, cũng không ai lừa cừu đến ăn cỏ ở những nơi ẩm thấp, nơi có nhiều vũng nước tù đọng, mặc dầu cỏ ở những nơi đó thường tươi tốt hơn những nơi khác. Lý do cỏ mọc ở nơi ẩm thấp thường có nhiều loại sâu độc bám lên thân, lên lá để đẻ trứng, như sán lá (douve) hay sâu kim (strongle), cừu ăn trứng các loại sâu này thì bị bệnh. Hơn nữa, giống cừu cũng không thích kiếm ăn ở những cánh đồng trũng thấp, mà thích kiếm ăn ở những vùng đất trền, đất đồi cao ráo.

Với cừu nuôi nhốt tại chuồng, cỏ mới cắt về không nên bỏ vào máng cho cừu ăn ngay, mà phải rửa qua nhiều nước cho thật sạch. Có vậy thì bùn sinh, tạp chất, sâu và trứng sâu bám trên thân lá cỏ mới không còn. Sau đó, ta rải cỏ ra hong gió cho ráo nước rồi mới bỏ vào máng cho cừu ăn.

Nuôi cừu với bầy đàn đông, hoặc muốn tăng bầy đàn, điều ngăn ngại nhất là lo tìm cho được nguồn thức ăn đầy đủ cho chúng. Muốn vậy, không có gì tốt hơn là ta tự trồng cỏ cao sản để nuôi cừu. Khi đã chủ động được nguồn cỏ trong những tháng khô hạn, ta không còn lo bầy cừu của mình bị đói!

Muốn trồng cỏ trước hết phải có đất và đất rộng hẹp còn tùy vào nhu cầu. Trồng cỏ không cần đến loại đất tốt, cho nên ta có thể tận dụng các vùng đất bỏ hoang lâu ngày, hoặc là đất đang trồng cây nhưng thu hoạch kém... Loại đất này hiện nhiều nơi không thiếu. Nhưng có đất rồi còn phải lo đến nguồn nước tưới, vì tuy có nhiều giống cỏ có khả năng chịu hạn tốt, nhưng chúng cũng cần được tưới đầy đủ

trong mùa nắng thì năng suất mới cao. Hiện nay, tại các tỉnh có mùa nắng kéo dài như Ninh Thuận, Bình Thuận, nhiều hộ nuôi cừu đã nghĩ đến việc trồng cỏ cao sản như cỏ voi, cỏ xả để làm thức ăn cho cừu. Do chủ động được nguồn cỏ nên họ không ngừng tăng bầy đàn và nguồn lợi do cừu mang lại cho họ mỗi năm càng cao hơn.

* *Nước uống*: Nước cho cừu uống nên sạch như nước mưa, nước máy, nước giếng. Nước sông suối nếu ngọt và không bị nhiễm các hóa chất độc hại cũng cho cừu uống được. Những ao vũng có nước tù đọng, ta không nên cho cừu đến đó uống nước.

Cách chọn cừ đực giống

Nuôi cừu cho sinh sản, con đực và con cái giống đều phải được tuyển chọn kỹ, nhất là con đực giống. Vì cừu đực đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển bầy đàn tốt sau này. Điều này cách nay cả trăm năm nông dân mình cũng đã ý thức rõ. Còn nhớ, thuở mới bắt đầu với việc nuôi cừu, người xưa đã cố chọn nhưng con cừu đực giống thật lực lưỡng, cao to, đẹp mã lại thích nghi với phong thổ nước ta để cho phối giống với cừu cái vốn nhỏ con, ít thịt nhưng đẻ sai, nuôi con giỏi sẵn có trong nước.

Việc tuyển chọn này đâu phải chỉ trong một ngày một bữa mà được, có khi phải mất đến hàng chục năm trời. Thì đó, hàng chục giống cừu lớn con do người Pháp nhập về thời trước như các giống Mérinos d'Arles, Caussinard, Bizet, Berrichon de l'Indre... con nào cũng to cao, nặng đến bảy tám chục kí, nhưng rốt cuộc chỉ chọn được mỗi giống Berrichon de l'Indre, vì vừa hợp thủy thổ, vừa tạo ra đàn con khỏe mạnh, mang những ưu điểm của cừu cha. Trong khi những giống khác, tuy cũng vạm vỡ lớn con, nhưng là cừu từ xứ lạnh nhập về nên sống ẻo uột, bầy con sinh ra thường bại xuội hoặc chết non, nuôi không lợi.

Do đó, trong bầy đàn mà có những con đực giống thật tốt là điều mà chủ nuôi cừu nào cũng mơ ước. Vậy, cần những tiêu chuẩn nào để chọn cho được con cừu đực tốt để làm giống?

*** Chọn đúng giống cần nuôi:** Như quý vị đã biết, cừu có nhiều giống: có giống cao sản như Luigi Francomano, có giống vừa nhiều thịt vừa cho len tốt như cừu Border Leicester, Dorset Hornet, lại có giống cừu chuyên dụng thịt như Cotwold ở Anh, có giống vừa tăng trọng nhanh vừa sinh sản sớm như cừu South Down. Vậy tùy vào mục đích nuôi cừu của mình mà cố chọn cho được giống cừu thích hợp để nuôi mới có lợi. Nếu không có điều kiện chọn được cừu rặc giống thì chọn cừu lai cũng được, nhưng điều cần là con lai đó cũng mang ngoại hình tương tự như cừu cha của nó.

*** Chọn cừu là “con một”:** Do cừu mẹ chỉ đẻ có một con đực duy nhất nên cừu đực con đó vừa sinh ra đã có khối lượng cơ thể khá lớn, lại vừa được “độc chiếm” bầu sữa của cừu mẹ nên tăng trọng rất nhanh, có sức khỏe tốt.

*** Chọn cừu đực con từ cừu cha mẹ còn tơ:** Nên chọn cừu đực con làm giống từ cừu cha mẹ còn tơ. Tơ ở đây không phải mới đẻ lứa đầu, mà từ lứa thứ hai, thứ ba mới tốt. Cừu bố và cừu mẹ tơ quá hay già quá do thể trạng yếu nên con chúng thường nhỏ con, chậm lớn và dễ mắc bệnh tật vì sức đề kháng yếu.

*** Nên chọn giống cừu không sừng:** Cừu cũng có giống không sừng (trọc) và giống có sừng. Hiện nay, các nhà chăn nuôi cừu trên thế giới đang có xu hướng chỉ chọn nuôi giống cừu không sừng và loại bỏ dần giống cừu có sừng, như cách họ nuôi dê hiện nay vậy. Trước đây, nuôi cừu có sừng chủ nuôi phải cưa cụt sừng cả cừu cái lẫn cừu đực để chuồng trại giữ được lâu bền.

Bộ dạng của cừu trông hiền lành, chậm chạp chứ không nghịch ngợm, phá phách như dê, thế nhưng chúng cũng thích gây hấn với nhau, nhất là vào mùa động dục của cừu cái. Bọn cừu đực thường dùng cặp sừng chắc khỏe vặn xuôi về sau tấn công nhau và dễ gây thương tật cho nhau. Một khi hai cặp sừng đó gài dính vào nhau sẽ tạo nên một thứ... đồn thể hiểm độc: hai con vật sẽ lăn kềnh ra vật lộn, khiến các đầu sừng nhọn móc rách da thịt... Đó là chưa nói đến sự nguy hiểm đối với người chăn nuôi mỗi khi cần tiếp xúc với chúng.

Trong khi đó, cừu trọc thường hiền hơn, ít gây nguy hiểm cho nhau hơn.

*** Khả năng phối giống tốt:** Chọn được cừu đực giống tốt, ngoại hình vạm vỡ là điều đáng mừng. Nhưng, nuôi đến tuổi trưởng thành mà khả năng phối giống của nó không tốt cũng phải thải loại. Hai tiếng “không tốt” ở đây bao gồm các nghĩa: sức yếu, cừu cái ít thụ thai, cừu con các lứa sinh ra không mang những đặc tính tốt của cừu bố...

*** Chọn tính nết:** Nên chọn nuôi những cừu đực giống tính hiền, và loại bỏ những con hung dữ. Cũng nên ưu tiên chọn nuôi những cừu đực có nết ăn uống tốt, như phàm ăn và ăn uống tại máng không vương vãi.

Ngoài những đặc điểm đó ra, ta còn phải chọn kỹ phần ngoại hình của con cừu đực, theo những tiêu chuẩn sau đây:

- Đầu to vừa phải.
- Trán rộng.
- Cổ tròn, bạnh và ngắn.
- Ngực to, ức rộng.

- Mông dài, lưng rộng.
- Bốn chân chắc khỏe, đùi và mông nở nang.
- Bụng thon nhỏ (cừu đực bụng phệ khả năng phối giống kém).
- Bìu dài không thông, hai dài to và đều nhau mới tốt.

Tóm lại, chọn cừu đực giống rất cần đến sự kiên tâm trì chí, và luôn luôn khát khe với sự chọn lựa của mình. Sự xuề xòa dễ dãi trong khâu chọn lựa dễ dẫn đến thất bại...

Cách chọn cừ cái giống

Chọn được một con cừ cái tốt làm giống, chủ nuôi có thể hưởng lợi từ nó tới gần chục lứa con. Và chỉ riêng đời con cừ cái đó không thôi, sẽ tạo ra được cả một đàn cừ đông đến vài trăm con cháu. Chính vì mối lợi quá to lớn đó mà bất cứ người nào chăn nuôi cừ cũng cố chọn cho mình những con cừ cái thật tốt để làm giống.

Nhưng, tiêu chuẩn để chọn một con cừ cái giống còn nhiều khê hơn tiêu chuẩn chọn cừ đực giống. Với người chưa nhiều kinh nghiệm, việc này chắc chắn sẽ không dễ dàng gì. Vì vậy, nếu có **những** con cừ cái tốt trong chuồng, dù ai có năn nỉ mua với giá cao bao nhiêu chắc chắn không có chủ nuôi nào chịu bán cả!

Để có một đàn cừ cái tốt làm giống, ta nên chịu khó tuyển chọn từ nhiều trại cừ khác nhau, ở cách xa nhau, để tránh đồng huyết, và nhờ đó sau này mới có một bầy đàn cừ con cháu giống tốt, khỏe mạnh. Trong việc tuyển chọn bước đầu này, nếu ta càng tỉ mỉ, cẩn thận bao nhiêu thì sau này càng cho nhiều lợi bấy nhiêu.

Chọn cừ cái để giống, ta nên tiến hành những bước sau đây:

*** Chọn dòng giống:** Dù nuôi cừ với mục đích khai thác sữa, hay thịt, hoặc len, ta cũng nên chọn cừ cái thuộc dòng giống tốt. Dòng giống đóng vai trò quan trọng trong việc lưu truyền mà người chăn nuôi cừ nào cũng am tường. Muốn tránh lầm lẫn, ta phải chọn từ cừ bố mẹ. Vì, bố mẹ có tốt, có rắc giống cao sản thì bấy con sinh ra hy vọng mới có con tốt được.

Chúng tôi nói như vậy, vì không hẳn cha mẹ giống tốt, thì tất cả con cái của chúng đều tốt hết cả đâu! Thực tế cho thấy, trong một lần sinh thường có hai con, nhưng không hẳn cả hai cừ con đều mang những đặc tính tốt của cha mẹ cả. Thường thì có con xấu con tốt, con bụ bẫm, con èo uột chẳng hạn... Do con trước đó của cặp cừ bố mẹ có thực sự tốt hay không rồi mới đi đến quyết định sau cùng.

Điều cần là nên chọn cho được giống cừ cao sản mà nuôi.

Tại sao nên chọn nuôi giống cừ cao sản? Lẽ dễ hiểu là cừ mẹ có cho nhiều sữa thì cừ con của nó mới đủ sữa mà bú no nê và mới mau tăng trọng.

*** Chọn ngoại hình:** Nên chọn cừ cái cao sản làm giống có ngoại hình như sau:

- Đầu và mặt: Chọn cừ cái có đầu to vừa phải. Mặt dài thanh tú. Trán rộng. Tốt nhất nên chọn cừ trọc (không sừng) mà nuôi. Cừ trọc tính hiền, không cạy phá xeo nạy làm hư hỏng vách chuồng...

- Cổ: Cổ tròn và dài (cổ ngắng).

- Ngực: Ngực sâu và rộng.

- Thân mình: Nên chọn cừ cái dài đòn (để sai) và lưng thẳng mới tốt.

- Hồng và mộng: Hồng phải rộng và mộng thật nở nang (để đẻ).

- Bộ lông: Mịn và mềm mại (sắc lông ra sao không thành vấn đề).

- Bốn chân: Chân trước cũng như chân sau phải thẳng đứng, cứng cáp, chắc khỏe, các móng không bị thương tật mới tốt.

- Bụng: Nở nang (tránh chọn cừ cái bụng thon nhỏ).

- Âm hộ: Nhấn nhui, nở nang, không bị thương tật.

- Bầu vú: Chọn cừ có vú da (bầu vú mềm mại, tròn trịa, khi không căng sữa thì bầu vú bèo nhèo một túm da, chứ bầu không căng cứng như vú thịt), cho nhiều sữa. Nút vú to vừa phải và đều nhau. Dưới bụng cừ nổi lên nhiều gân sữa và gân sữa càng ngoằn ngoèo, càng nhiều đoạn gấp khúc càng tốt. Với cừ cái tơ, gân sữa lặn dưới lớp da bụng, phải sờ mới biết được.

Ngoài những đặc điểm đó ra, tốt nhất ta nên chọn mua cừ cái còn tơ về làm giống. Cừ tơ là cừ dưới 6 tháng tuổi, chưa đến tuổi động dục. Những cừ đã sinh sản, dù mới đẻ một hai lứa đầu, nếu không nắm rõ được lý lịch của nó thì không nên mua, dù ngoại hình đẹp và được bán với giá rẻ đi nữa!

Mặt khác, ta cũng nên chọn cừ cái có tính hiền và có nết ăn tốt. Những cừ cái kén ăn không nên chọn nuôi.

Cách đoán tuổi cừ

Tuổi thọ của cừ có thể đến 15 năm, hoặc hơn, nhưng chọn cừ nuôi cho sinh sản hoặc lấy thịt thì cừ được 6 năm tuổi đã coi là già. Lý do, cừ cái đến 6 năm tuổi đã... nghỉ đẻ, còn cừ đực thịt chỉ thơm ngon vào năm tuổi thứ hai, thứ ba, quá lắm là bốn tuổi mà thôi!

Do lẽ đó, người nào mua cừ để nuôi cũng muốn chọn cừ tơ, vì như vậy mới mong thu lợi được về lâu về dài sau này. Muốn được vậy, ta phải biết cách đoán tuổi của cừ.

Với cừ sinh đẻ tại chuồng nhà, có sổ sách ghi chép ngày sinh hẳn hoi thì không thể nào lầm lẫn được. Khổ nỗi, những cừ con được chủ nuôi ghi chép kỹ ngày sanh tháng đẻ như vậy thường là cừ cao sản, nuôi nhốt tại chuồng. Còn cừ nuôi thả thả với bầy đàn lớn thì không tài nào kiểm soát được từng cá thể một mà ghi chép! Tuy vậy, chúng ta vẫn có cách để đoán biết tuổi cừ.

Cách đoán tuổi cừ mà chúng tôi trình bày dưới đây chỉ áp dụng cho cừ dưới 6 năm tuổi, và độ chính xác cũng không dám đảm bảo đúng cả trăm phần trăm! Nếu có đúng thì đúng năm chứ không thể đúng từng tháng được.

Cách đoán tuổi cừu chỉ căn cứ vào sự quan sát 8 cái răng cửa của chúng.

Như quý vị đã biết, cừu có 8 chiếc răng cửa ở hàm dưới và 24 chiếc răng hàm. Hàm trên của cừu không hề có một chiếc răng cửa nào.

Tám chiếc răng cửa này được phân định làm bốn cặp:

- Cặp răng số 1: cặp răng cửa giữa.
- Cặp răng số 2: cặp răng cửa bên, còn gọi là cặp giáp giữa.
- Cặp răng số 3: cặp răng áp góc, còn gọi là cặp giáp góc.
- Cặp răng số 4: cặp răng góc, còn gọi là cặp góc.



Đó là vị trí và tên gọi của tám chiếc răng cửa ở hàm dưới của cừu.

Và, như quý vị đã biết, cừu sơ sinh mới lọt khỏi lòng mẹ trên hàm không có một chiếc răng nào. Sau khi ra đời khoảng 5 ngày cặp răng cửa giữa (cặp số 1) mới nhú lên. Qua ngày tuổi thứ 12, cừu con mới mọc thêm cặp răng cửa bên (cặp

số 2), tức là cặp giáp giữa. Đến ngày tuổi thứ 15, cặp răng áp góc (cặp số 3) mới mọc tiếp. Còn hai chiếc răng góc, tức cặp góc (cặp số 4) mọc trễ nhất, khi cừu con được gần một tháng tuổi.

Bốn cặp răng cửa mọc lúc cừu còn nhỏ này gọi là *răng cửa sữa*.

Do các răng không mọc một lần mà có cặp mọc trước có cặp mọc sau, thời gian cách nhau gần cả tháng, nên phải chờ đến ba bốn tháng sau đó bộ răng cửa sữa này mới mọc lên ngang hàng ngay ngắn với nhau được.

Trong suốt thời gian gần một năm rưỡi tuổi đầu đời, cừu chỉ nhờ bộ răng sữa này để gặm cỏ mà sống. Nói rõ hơn, từ 15 đến 18 tháng tuổi (sớm muộn tùy từng con), cừu mới bắt đầu thay bộ *răng cửa sữa* bằng bộ *răng cửa thật*.

Hai loại răng sữa và thật này nhìn vào dễ biết: răng sữa vừa nhỏ vừa có màu trắng, trong khi răng thật có kích thước to hơn và không đều nhau.

Việc thay răng thật cũng theo thứ tự: cặp răng sữa nào mọc trước thì nay thay trước, và cặp nào mọc sau cùng thì nay được thay răng thật sau cùng:

- Cừu một năm rưỡi tuổi thay 2 răng cửa giữa (cặp răng số 1).
- Cừu hai năm tuổi thay hai răng cửa bên (cặp răng số 2).
- Cừu hai năm 9 tháng tuổi thay 2 răng áp góc (cặp răng số 3).
- Cừu ba năm 9 tháng thay 2 răng góc (cặp răng số 4).



H1. Răng cửa sữa chưa thay
(dưới năm rưỡi tuổi)



H2. Thay cặp răng cửa sữa
(cửu năm rưỡi tuổi)



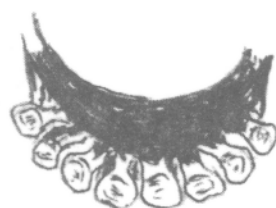
H3. Thay thêm cặp răng cửa
sữa bên (cửu 2 năm tuổi)



H4. Thay thêm cặp răng áp
góc (cửu trên 2 năm rưỡi tuổi)



H5. Thay hoàn tất 4 cặp răng
cửa (cửu trên 3 năm rưỡi tuổi)



H6. Các chân răng bị hở do
mòn (cửu 6 năm tuổi)

Từ giữa năm tuổi thứ 6 trở đi toàn bộ răng cửa thật của cửu bị mòn đầu, và dấu hiệu trước hết cho thấy là giữa các kẽ răng bị hở chứ không còn khít như trước, do bị mòn.

Và từ năm tuổi thứ 7 trở đi, chiều cao của răng bị mòn dần cho đến... sát nướu.

Như vậy, theo cách *coi răng đoán tuổi* này của cừu thì:

- Nếu cừu còn nguyên bộ răng cửa sữa là cừu còn trẻ, chỉ trên dưới một năm tuổi.

- Nếu cừu mới thay cặp răng cửa sữa là cừu mới được năm rưỡi tuổi, nuôi làm giống là vừa...

- Ngược lại, khi thấy bốn đôi răng cửa không còn khít nữa, chân răng đã hở hoặc răng đã bị mòn thì đó là cừu già, từ 6 tuổi trở đi. Với loại cừu này chỉ còn cách vỗ béo giết thịt.

Cách nhận biết cừu khỏe và cừu bệnh

Khi mua cừu về nuôi cho sinh sản, hoặc nuôi lấy thịt, ngoài cách chọn cho được dòng giống tốt, còn cũng phải chú tâm đến việc chọn cho được những con cừu có sức khỏe tốt mà nuôi, như vậy mới đem lại nhiều lợi nhuận.

Mà ngay với cừu nhà đang nuôi cũng vậy, chúng ta cũng nên thường xuyên theo dõi sức khỏe của chúng để kịp thời phát hiện những con bị bệnh mà có hướng chữa trị ngay. Việc này nên làm thường xuyên, vì cừu bệnh để dây đưa thường khó trị.

Sức khỏe của cừu tốt xấu ra sao phần lớn đều bộc lộ qua các triệu chứng lâm sàng bên ngoài cơ thể của con vật, mà nếu chúng ta chịu khó quan sát sẽ dễ dàng nhận ra đâu là cừu khỏe mạnh, đâu là cừu vương bệnh.

*** Cừu khỏe mạnh:** Một con cừu có sức khỏe tốt thường bộc lộ qua những điểm sau:

- Thân mình tròn trĩnh mập mạp, bộ lông mượt mà tươi tắn.
- Cử chỉ nhanh lẹ, linh hoạt, tướng đi, tướng đứng vững chãi oai vệ. Với cừu đực trưởng thành thường ve vãn cừu cái, nhất là cừu cái đang thời kỳ động dục.

- Tính hung hăng, thích gây sự với những cừu đực khác trong bầy đàn.

- Háu ăn và trông cách ăn rất ngon miệng.

- Lúc nghỉ thường nhor cỏ.

- Mắt sáng tinh anh, niêm mạc mắt màu hồng.

- Phân khô, dạng viên.

- Đuôi khô sạch và thường phe phẩy.

*** Cừu bị bệnh:** Một con cừu đang nhuốm bệnh, sức khỏe yếu kém, thường bộc lộ những triệu chứng lâm sàng sau đây:

- Thân mình ốm yếu, nếu bệnh lâu ngày còn trơ xương lòi da, do biếng ăn hay bỏ ăn nhiều ngày. Bộ lông tối xỉn, dơ bẩn và thường hôi hám.

- Dáng bồn thần, uể oải, chậm chạp trong cách đi đứng. Thường những cừu bệnh thích chọn những chỗ xỉn yên tĩnh để nằm bẹp một chỗ.

- Bìu dái cừu đực xệ xuống, cử chỉ thụ động khi đứng cạnh cừu cái, dù đang trong giai đoạn động dục.

- Bỏ ăn hoặc ăn không ngon miệng. Biếng việc nhor cỏ, hoặc không nhor (cừu cũng như trâu bò, dê, con nào siêng nhor cỏ là con đó sức khỏe tốt, nhu động dạ cỏ mạnh).

- Mắt lờ đờ mỗi mệ. Niêm mạc mắt nhợt nhạt và thường chảy nước mắt.

- Niêm mạc mũi khô và thường chảy nước mũi lòng thòng.

- Trên mình có nhiều mảng da bong tróc do bệnh ghẻ hay xà mâu.

- Cổ họng sưng.

- Phân nhão hay dạng nước do tiêu chảy.
- Đuôi dính bết phân lỏng...

Như vậy, chỉ cần quan sát những dấu hiệu bên ngoài không thôi, ta cũng dễ dàng đoán được sức khỏe của cừu ra sao.

Nên chọn cừu có sức khỏe tốt mà nuôi. Với cừu đã ốm yếu, bệnh tật, muốn vực sức khỏe cho chúng trở lại bình thường đòi hỏi nhiều công sức, thời gian và thuốc men. Do đó, cừu bị bệnh dù bán giá rẻ cũng chẳng mấy ai ham.

Tuổi động dục của cừu

Tuổi động dục của cừu sớm hay muộn tùy từng giống. Ngay khoảng cách mang thai hai lần gần hay xa cũng còn tùy ở từng giống một. Do đó, thật khó khăn định được chính xác tuổi động dục của cừu là khi nào!

Tuổi động dục của cừu sớm hay muộn chắc chắn tùy thuộc vào nhiều nguyên nhân, trong đó theo chúng tôi có hai nguyên nhân chính là: sự di truyền của dòng giống, và chế độ nuôi dưỡng tốt xấu ra sao.

Theo tâm lý chung của những người nuôi cừu, chắc chắn người nào cũng muốn có trong tay những giống cừu sinh sản sớm, và khoảng cách giữa hai lần sinh con không quá xa như các giống cừu Lincoln, hay Cotwold chẳng hạn...

A- TUỔI ĐỘNG DỤC CỦA CỪU ĐỰC: Ai cũng biết tuổi động dục của cừu đực sớm hay muộn là tùy giống. Lý do nữa là còn tùy vào sức khỏe của mỗi cá thể ra sao. Những cừu đực nào từ nhỏ đến lớn năm bảy tháng tuổi mà không tật bệnh, chóng lớn khỏe mạnh thì những con đó sẽ động dục sớm hơn những con đực đã từng mắc bệnh tật. Đã thế, còn tùy vào chế độ nuôi dưỡng nữa. Nếu ngày nào cũng được chủ cho ăn uống bổ dưỡng, no nê, được nuôi trong chuồng trại sạch sẽ, thông thoáng, mát mẻ thì con

đực đó sẽ có tuổi động dục sớm hơn là những con bị suy dinh dưỡng do thiếu ăn, và sống trong điều kiện tồi tệ...

Nói đến chế độ nuôi dưỡng, thiết nghĩ cũng cần đề cập đến vấn đề cừ đực nuôi nhốt hay nuôi thả: những cừ đực nuôi thâm canh, tức nuôi nhốt tại chuồng, dù có được nuôi dưỡng tốt cũng không sung sức bằng những cừ đực nuôi thả ngoài đồng. Cừ nuôi thả tuổi động dục sẽ đến sớm hơn cừ nuôi nhốt.

Nói chung, tuổi động dục của cừ đực đến vào giai đoạn từ 5 đến 6 tháng tuổi.

Hiện tượng động dục của cừ đực rất dễ nhận biết ở chỗ chúng không còn đi ăn riêng lẻ mà thường quần quít bên các cừ cái. Nhất là khi trong bầy đàn đang có vài cừ cái “lên giống” thì cừ đực lại càng tỏ ra lăng xăng sẵn đón hơn, và lộ bản tính hung dữ với đồng loại, có khi với cả người chăn...

Riêng đối với cừ đực nuôi nhốt tại chuồng, dù nhốt riêng, nếu các chuồng gần đó có cừ cái “lên giống”, nó cũng đột nhiên bỏ tính điềm đạm hàng ngày mà trở nên hung hăng, lúc nào cũng chực phá bung chuồng mà ra...

B- PHƯƠNG PHÁP NUÔI CỪ ĐỰC GIỐNG: Mới được năm sáu tháng tuổi cừ đực đã đến tuổi động dục, nhưng nếu cho cừ đực tơ đó phối giống vào tuổi này là quá sớm. Những con cừ đực cho phối giống lúc chúng còn tơ thì chỉ sử dụng được một vài năm là chúng đã suy kiệt.

Tuổi cho phối giống tốt nhất của cừ đực là từ 15 đến 18 tháng tuổi. Những cừ đực trưởng thành này nếu tiếp tục được nuôi dưỡng chu đáo, và nhất là cho phối giống ở mức độ vừa phải (mỗi tuần phối giống từ một đến hai cừ

cái) thì có thể sử dụng được đến lúc chúng 4 năm tuổi. Điều đó có nghĩa, trong bầy đàn có 50 cừu cái thì nuôi một cừu đực là đủ.

Để sử dụng con cừu đực vào việc phối giống có hiệu quả cao và dùng được lâu dài, ta cần có phương pháp nuôi cừu đực giống:

1. Giai đoạn 1: Từ lúc cai sữa đến tháng tuổi thứ 5

Nếu nuôi chăn thả, ta có thể cho cừu đực để giống đi ăn chung với bầy đàn trong suốt mấy tháng này. Mỗi sáng lùa cả đàn ra bãi ăn và chiều tối lùa về, ta bắt con đực giống nhốt riêng để cho ăn uống bổ sung với khẩu phần bổ dưỡng hơn gồm cỏ tươi và thức ăn tinh (cám hỗn hợp)...

Nếu từ nhỏ đã nuôi nhốt tại chuồng, trong mấy tháng đầu này vẫn nuôi chung với các cừu cái cùng lứa. Khẩu phần ăn ngoài thức ăn tươi ra, còn thêm thừa ăn tinh và các loại vitamine cần thiết như A-D-E. Ngoài ra, nên cho cừu đực tơ được vận động ngoài trời (sân phơi nắng) vài ba giờ vào buổi sáng, để chúng vận động gân cốt và hưởng ánh nắng mặt trời buổi sáng để hấp thu lượng vitamine D nuôi khung xương cứng cáp qua tia cực tím mặt trời.

2. Giai đoạn 2: Cừu trên 5 tháng tuổi

Trên năm tháng tuổi, cừu đực sắp đến tuổi động dục, cần phải nuôi riêng. Nói là nuôi riêng, nhưng vài ba con đực chung một chuồng vẫn được. Chỉ đến khi cừu đực đến tuổi phối giống, tức đã đến tuổi trưởng thành, mỗi cừu đực nên được nuôi riêng một chuồng và chuồng phải cách xa chuồng nuôi cừu cái độ mười thước trở lên mới tốt...

Để sử dụng cừu đực giống được bền lâu, ta nên biết cách gìn giữ sức khỏe cho chúng:

- Với cừu đực giống nuôi nhốt, mỗi ngày chỉ nên cho phối giống một lần. Trừ trường hợp con đực quá sung sức, hoặc do đực nghỉ ngơi lâu ngày thì mới cho phối 2 lần trong ngày mà thôi.

- Với cách thức nuôi thả, nếu con đực ăn chung với bầy đàn ngoài đồng trống, ta không thể nào kiểm soát được sự phối giống của nó, do đó cừu đực nuôi thả rất mau suy yếu. Nguyên nhân do chăn thả ngoài đồng, mỗi ngày một cừu đực có khả năng phối giống cả chục lần hoặc hơn.

Vì vậy, nếu để cho cừu đực tự do phối giống như vậy, nhất là trong đàn đang có nhiều cừu cái ở độ tuổi sinh sản, thì chỉ sử dụng cừu đực được vài năm là nhiều. Do đó, cách tốt nhất là ta nên nuôi thêm vài cừu đực giống để... luân phiên cho theo bầy đàn. Nói như vậy có nghĩa cứ nửa tháng hay ba tuần nên cho một cừu đực theo bầy đàn, và những cừu đực khác được nuôi tại chuồng. Và cứ luân phiên như vậy.

Tuy là cho theo bầy đàn và tự do phối giống, nhưng mỗi tối trở về chuồng, con đực đó cũng được nhốt riêng để cho ăn uống bổ sung cho mau hồi sức. Hơn nữa, có nhốt riêng như vậy, nó mới không phá rối sự yên tĩnh để ngủ nghỉ của các cừu cái...

Điều chúng tôi xin quý vị lưu ý là, dù số cừu đực giống nuôi trong bầy đàn đã tạm đủ, quý vị cũng nên nuôi thêm một hai cừu đực hậu bị, để phòng khi cần thì có sẵn để thay. Những cừu đực hậu bị cũng phải chọn lựa kỹ theo những tiêu chuẩn mà chúng tôi đã nêu trong phần trước và cũng phải có chế độ nuôi dưỡng chu đáo...

C- TUỔI ĐỘNG DỤC CỦA CỪU CÁI: Cũng giống như cừu đực, tuổi động dục của cừu cái sớm hay muộn còn

tùy theo giống, tùy theo sức khỏe của từng con và còn tùy vào chế độ dinh dưỡng của cừu. Những cừu cái khi lọt lòng mẹ đã có khối lượng cơ thể khá to, lại được bú sữa nhiều, lớn lên không vướng tật bệnh thì tuổi động dục của chúng sẽ đến sớm hơn những con ốm yếu, èo uột...

Nói chung, nếu so với cừu đực thì tuổi động dục của cừu cái thường trễ hơn vài tháng và thường vào khoảng từ 8 đến 10 tháng tuổi.

Khi động dục, cừu cái không có những biểu hiện rõ rệt như cừu đực, nhưng nếu để ý ta cũng dễ dàng nhận ra những điều khác thường ở chúng. Thứ nhất là chúng tự nhiên biếng ăn, hoặc bỏ ăn. Kế đó là bộ dạng bồn chồn, mất lơ lảo nhìn ra ngoài (với cừu cái nuôi chuồng) như mong ngóng... cừu đực tới. Nếu quan sát âm hộ, ta thấy “sưng” to hơn bình thường... Cũng có trường hợp cừu cái khi động dục thường kêu to liên tục từng hồi và chồm lên phá phách chuồng... Tất nhiên, nếu lúc này cho cừu đực lại gần là cừu cái sẵn sàng đứng yên cho phối ngay.

Còn với cừu cái nuôi thả ngoài đồng, nếu sáng sớm tại chuồng ta phát giác ra chúng “lên giống” thì nhốt lại để cho cừu đực phối giống (việc này tuy tốn công nhưng có điều lợi là ghi chép được ngày phối giống của chúng để tính ngày tháng sinh con mà chăm sóc chu đáo hơn). Ngược lại, nếu cừu đang ăn ngoài bãi mà lên giống thì đành phó mặc cho chúng... tự do với nhau. Thời gian động dục của cừu cái chỉ từ một ngày đến ngày rưỡi mà thôi. Và chu kỳ động dục của cừu cái từ 16 đến 17 ngày. Nếu phối không đậu thai thì đến 16 hay 17 ngày sau, cừu cái sẽ động dục trở lại. Còn nếu đã đậu thai thì chu kỳ kế tiếp nó không có hiện tượng động dục như lần trước nữa.

D- Phương pháp nuôi cừu cái giống: Nuôi dưỡng cừu cái giống cũng vất vả như nuôi cừu đực giống và cũng có phương pháp riêng, nhất là từ giai đoạn cừu cái đã đến tuổi động dục. Nếu lơ là để cho cừu cái sinh sản sớm thì hậu quả sẽ rất xấu: mẹ mau xuống sức mà các lứa con sinh ra cũng ẻo lợt khó nuôi...

Để cừu cái có khả năng sinh sản được năm sáu năm liền, ta cần có cách nuôi dưỡng chúng như sau:

1. Giai đoạn 1: Từ sau khi cai sữa đến tuổi động dục

Giống cừu, con cái có thân xác nhỏ hơn con đực khoảng một phần ba. Nếu cừu đực nặng 70kg thì cừu cái cùng giống chỉ nặng từ 40kg đến 45kg mà thôi. Vì vậy, nuôi cừu cái giống phải cho ăn đầy đủ và bổ dưỡng chúng mới sinh trưởng tốt được.

- Nếu hàng ngày thả ăn chung với bầy đàn ở ngoài đồng, mà tối về chuồng thấy con nào hông cổ chưa đầy thì nên cho ăn bổ sung thêm. Vào tuổi chưa động dục, nuôi thả chung với cừu đực không có gì đáng lo.

- Nếu nuôi nhốt, cừu cái giống vào lứa tuổi này vẫn nuôi chung được với cừu đực cùng lứa.

Giai đoạn này là cơ hội tốt để ta bắt đầu chọn lựa những cừu cái mập mạnh, sống sớm sơ mau lớn, không tật bệnh để nuôi tiếp và thải loại những con chậm lớn do kén ăn hoặc do tật bệnh.

Càng mong muốn tạo dựng một bầy cừu cái giống thật tốt mà nuôi, ta càng nên thẳng tay thải loại những con không đạt chuẩn.

2. Giai đoạn 2: Từ tuổi động dục trở về sau

Như trên đã nói, tuổi động dục của cừu cái tới sớm hay trễ là tùy vào giống và tùy vào nhiều nguyên nhân khác, nhưng thường thì vào tháng tuổi thứ 8 đến tháng tuổi thứ 10. Do chưa đến tuổi trưởng thành, nên dù cừu cái động dục sớm vẫn chưa thể cho sinh sản được. Phải chờ cho chúng được một năm tuổi hoặc hơn, lúc đó cho sinh sản mới tốt. Vì vậy, khi cừu cái sắp đến tuổi động dục thì phải nuôi riêng, không để cho cừu đực phối giống sớm.

Cách nuôi riêng ở đây là nuôi nhốt tại chuồng, có thể nuôi riêng từng con, hoặc nuôi năm bảy con chung một chuồng cũng được. Bỏ đi vài ba chu kỳ không cho phối giống cũng không hại gì cho việc sinh sản sau này của chúng.

Nếu cho cừu cái sinh đẻ quá sớm (trước một năm tuổi) nó sẽ mau mất sức mà các lứa con sinh ra thường èo uột, dễ vướng bệnh tật và khó nuôi. Ngược lại, cừu cái hơn một năm tuổi mới cho phối giống lần đầu, có thể đủ sức đẻ được chín, mười lứa con, tức con mẹ đã được năm sáu tuổi. Đã thế, các lứa con đa số đều mạnh khỏe dễ nuôi.

Trong thời gian nuôi riêng chờ đến tuổi sinh sản này, cũng là cơ hội tốt để cho ta loại bỏ lần cuối những cừu cái chậm động dục, có thể do bị bệnh đường sinh dục...

Đúng ra việc loại thải này, có thể phải tiến hành một lần nữa, đối với những cừu cái cho phối giống nhiều lần mà vẫn không thụ thai (do phôi chết yếu trong vài tuần hoặc cừu cái động dục mà trứng không rụng...). Trường hợp này ở trâu bò và dê cũng thường gặp.

E- PHỐI GIỐNG: Thời gian động dục của cừu cái chỉ trong vòng một ngày rưỡi trở lại. Vì vậy, trong khoảng thời

gian ngắn ngủi đó, ta cho phối từ 2 đến 3 lần là đủ. Đó là trường hợp ta chủ động kiểm soát được.

Nên cho cừu đực lớn tháng tuổi hơn phối giống với cừu cái mới lên giống lần đầu, như vậy kết quả sẽ tốt hơn. Cừu đực già tháng tuổi, đã phối giống nhiều lần nên có... kinh nghiệm truyền giống hơn cừu đực tơ. Còn cừu cái tơ mới phối lần đầu thường nhất, ít con chịu đứng yên...

Điều sau cùng mà chúng tôi xin lưu ý quý vị là nên theo dõi kết quả của việc phối giống của cả cừu đực lẫn cừu cái trong một vài lứa đầu để xem:

- Kết quả thai nghén ra sao? Tỷ lệ đậu thai nhiều hay ít?

- Các lứa con sinh ra có mạnh khỏe hay yếu ớt, và xấu đẹp ra sao. Từ đó mới đánh giá đúng mức sự chất lượng của cừu đực giống và cừu cái giống...

Nuôi dưỡng cừu mang thai

Sau khi cho cừu cái phối giống, ta nên có một cuốn sổ riêng để ghi chép ngày tháng và tên cừu đực giống. Việc làm này đưa đến hai điều lợi: một là nếu cừu đậu thai, ta sẽ dễ dàng tính được ngày tháng cừu sinh con để kịp thời chăm lo nuôi dưỡng đúng mức cho cừu mẹ cũng như chuẩn bị việc đỡ đẻ cho nó. Điều lợi thứ hai là có ghi tên cừu đực mới nắm rõ lý lịch của lứa con, tránh việc trùng huyết sau này...

Cừu cái mang thai khoảng 150 ngày. Nhiều trường hợp đẻ sớm hơn vài ba ngày cũng là chuyện bình thường.

Nếu phối giống mà không đậu thai thì đến chu kỳ tiếp theo cừu cái đó sẽ có hiện tượng động dục trở lại. Trong trường hợp phối vài ba lần mà không thành công, ta nên cố tìm hiểu cho được nguyên nhân từ đâu, từ cừu đực hay cừu cái để liệu cách xử lý. Tốt nhất nên tham khảo ý kiến của bác sĩ thú y chuyên ngành.

Nuôi cừu mang thai ta cần phải chú trọng nhiều hơn về khẩu phần ăn và khâu chăm sóc, có như vậy mới bảo vệ được sức khỏe của cừu mẹ và bào thai trong bụng nó.

*** Khẩu phần ăn dành cho cừu mang thai:** Thời gian mang thai của cừu là 5 tháng. Hai tháng đầu, việc nuôi dưỡng có thể chưa cần chú tâm nhiều. Có điều, cừu mang thai nhu cầu ăn uống nhiều hơn trước, nên chủ nuôi cần cung cấp thức ăn cho nó đầy đủ hơn. Do ăn nhiều nên cừu mẹ mau tăng trọng.

Từ tháng thứ ba trở đi, mỗi ngày cừu mẹ cần một lượng thức ăn nhiều hơn. Vì vậy, ta nên cung cấp khẩu phần đặc biệt để nuôi cừu mẹ và bào thai trong bụng nó.

Do thân xác nhỏ nên mỗi ngày cừu mẹ cần một lượng thức ăn không nhiều: khoảng ba bốn kí lô cỏ, lá và vài ba nắm cám hỗn hợp là đủ. Lưu ý khẩu phần ăn dành cho cừu mẹ phải gồm đủ chất đạm, chất bột đường, chất béo, chất khoáng và vitamine.

Chất đạm có nhiều trong cỏ tươi, nhất là cây họ đậu. Chất bột đường có nhiều trong cám gạo, bột bắp, lúa, đậu... Chất béo có trong bánh dầu phộng, đậu nành... Chất khoáng có trong muối ăn, bột xương, bột sò. Nói chung, những chất này đã có đủ trong cám hỗn hợp dành nuôi gia súc.

Điều cần là nên theo dõi thường xuyên mức độ tăng trọng của cừu mang thai. Nếu gần tới ngày sinh con mà cừu mang thai trông “trơn lông mượt da” thì đó là điều đáng mừng. Ngược lại, gần đến tháng sinh mà thân xác nó vẫn gầy còm ốm yếu thì nên kịp thời bồi bổ thêm. Cách bồi bổ tốt nhất là hàng ngày nên cho ăn nhiều cỏ tươi, cỏ hòa thảo hay cây họ đậu càng tốt. Ngoài ra, cần thêm thức ăn tinh vào khẩu phần ăn để giúp cừu mau mập mạnh.

*** Cách chăm sóc cừu mang thai:** Biết chăm sóc cừu mang thai chu đáo cũng là cách bảo vệ sức khỏe cho cừu mẹ và bào thai trong bụng nó.

Mang thai ba tháng đầu, bụng cừu còn gọn gàng nên có thể thả đi ăn xa chung với bầy đàn được. Nó có thể chạy nhảy cũng không hại gì. Nhưng, từ tháng thứ tư trở về sau, do bào thai trong bụng càng ngày càng phát triển nhanh nên nây bụng cứ lớn dần thêm, khiến cừu đi đứng chậm chạp, không theo kịp bầy đàn nữa. Khoảng thời gian gần sinh này, nên cho cừu mang thai đi ăn gần chuồng, hoặc tốt nhất là nuôi nhốt tại chuồng.

Nếu lừa đi ăn gần chuồng, ta cũng nên để cừu đi đứng chậm rãi, không nên nạt nộ, đừng nói chi là rượt đuổi đánh đập! Mặt khác, đừng để cừu chữa đến gần vùng có nhiều mương rãnh và hầm hố sâu, để phòng cừu trượt ngã ảnh hưởng xấu đến bào thai. Điều quan trọng là ngăn cản không cho cừu đực đến gần các cừu mang thai, tránh trường hợp chúng húc nhau nguy hiểm đến tính mạng cả mẹ lẫn con...

Tốt nhất, trong tháng gần sinh con, ta nên nuôi nhốt cừu mẹ tại chuồng (mỗi con một ngăn riêng) để tiện chăm sóc. Mỗi ngày, cừu mang thai được cho ăn tại máng ba bữa, với khẩu phần ăn đặc biệt. Mỗi sáng, cho cừu mẹ ra sân phơi nắng vận động vài ba giờ để giãn nở gân cốt, có lợi cho việc sinh đẻ sau này. Cừu mang thai mà thiếu vận động, thường gặp cảnh đẻ khó, có khi còn nguy hiểm đến tính mạng cả mẹ lẫn con.

Càng đến gần ngày sinh, bụng cừu càng to ra, do bào thai bên trong đã phát triển đến mức tối đa khiến cừu mẹ đi đứng chậm chạp, xoay trở khó khăn. Ta nên hạn chế tối đa mọi sự di chuyển của nó. Vì sự trượt ngã trong những ngày này rất nguy hiểm...

Cách sinh đẻ của cừu

Nếu biết rõ cừu cái phối giống vào ngày tháng nào ta dễ dàng tính được ngày nó sẽ sinh con, dù không chính xác lắm. Nhờ biết trước như vậy nên ta mới có những bước chuẩn bị giúp cừu sinh nở được “mẹ tròn con vuông” nhờ vào việc chăm sóc chu đáo và nuôi dưỡng cẩn thận...

Ngược lại, nếu không nắm rõ ngày cừu phối giống thì chỉ còn cách... chờ đợi những dấu hiệu sắp đẻ ở cừu lộ ra để định liệu mà thôi...

Như quý vị đã biết, còn độ một tuần nữa sinh con, bụng của cừu căng rất to và có dấu hiệu sụt xuống, khiến nó đi đứng khó khăn, trông nặng nề chậm chạp. Còn vài ba ngày nữa sinh con, bầu vú cừu căng cứng và núm vú bắt đầu có sữa non; âm hộ cũng sưng to... Đó là những dấu hiệu báo cho ta biết cừu sắp đẻ và ta cần chuẩn bị gấp những bước sau đây:

- Dắt cừu vào một ngăn chuồng rộng rãi, sạch sẽ và yên tĩnh. Dưới nền chuồng đã lót sẵn một lớp rơm khô và sạch để cừu nằm được êm ái và ấm áp. Đây chính là nơi dành cho cừu đẻ.

- Chuẩn bị sẵn những dụng cụ như kéo (dùng cắt rốn), chỉ (buộc cuống rốn), thuốc đỏ, bông gòn, khăn khô sạch.

- Người có nhiệm vụ chăm sóc cừu để nên cắt ngắn các móng tay, và sau đó rửa tay thật sạch bằng xà bông.

Trong thời gian chờ sinh con, nếu cừu mẹ tỏ dấu hiệu đòi ăn uống, ta nên để mặc cho nó ăn uống thỏa thích.

Thông thường cừu đẻ rất dễ, và chúng tự đẻ, không cần đến sự trợ giúp của người. Trước giờ sinh, cừu mẹ cũng có một khoảng thời gian chuyển bụng: nó thường đứng lên nằm xuống trên ổ rơm nhiều lần. Có con còn dùng chân trước cào chuồng như cách... lót ổ cho con nằm. Và khi sắp đẻ, nó bắt đầu rặn...

Cừu thường đẻ ở thế nằm nghiêng, nhưng cũng có trường hợp đẻ đứng. Khi đẻ đứng, hai chân sau nó hơi dang ra và khụy thấp xuống một chút, nhờ đó cừu con vừa lọt lòng mẹ rơi xuống đất cũng không hại gì đến sức khỏe. Và cũng chính vì lo ngại cừu sơ sinh bị tổn thương nên nơi cừu đẻ người ta thường lót trước một lớp rơm khô khá dày...

Mỗi lứa cừu đẻ hai con, cũng có trường hợp chỉ sinh một con, nhưng ít có trường hợp sinh ba. Nếu sinh một, trọng lượng của cừu sơ sinh khá lớn, còn sinh hai, sinh ba, do thai nhỏ nên cừu mẹ chỉ rặn một vài hơi là ra.

Cũng xin nói thêm, cừu đẻ lứa so thời gian chuyển bụng thường lâu hơn và có vẻ đau đớn hơn cừu đẻ lứa ra. Vì vậy, cừu đẻ lứa so cần đến sự trợ giúp của ta hơn.

Cừu sơ sinh vừa lọt lòng mẹ, nhiều con còn nằm trong bọc. Nếu mạnh khỏe, tự nó sẽ giầy đạp cho rách bọc để chui ra. Có khi cừu mẹ trợ lực bằng cách dùng răng xé bọc cho con...

Gặp trường hợp này, ta nên kịp thời can thiệp bằng cách dùng tay xé rách bọc để giúp cừu sơ sinh ra ngoài càng nhanh càng tốt, nếu chậm trễ cừu sơ sinh dễ bị chết ngộp.

Khi cừu sơ sinh vừa lọt lòng mẹ, ta bồng lên tay rồi dùng khăn khô, sạch và mềm mại lau mũi miệng cho sạch nhớt giúp nó dễ thở. Sau đó, dùng đoạn chỉ ngắn buộc cuống rốn, dùng kéo bén (đã khử trùng) cắt rốn rồi bôi thuốc đỏ sát trùng. Việc này với người thạo việc chỉ làm trong vài phút. Để làm khô nhớt trên mình cừu con nên giao cho cừu mẹ liếm láp. Nhờ sự liếm láp này mà về sau cừu mẹ dễ nhận ra hơi hướm của con nó.

Cừu đẻ từng con một, con thứ hai đẻ sau con thứ nhất nếu nhanh thì năm mười phút, còn chậm cũng đủ thời gian để nó liếm khô lông con cừu vừa sinh, sau đó mới nằm xuống để sinh tiếp. Nhưng gặp ca đẻ khó, do phải gồng mình cố rặn đẻ từng hơi dài nên khi đẻ xong cừu mẹ mệt nhàoai nằm lăn ra gần như bất tỉnh không nổi...

Đó là chưa nói nếu gặp ca đẻ ngược, có khi mạng vong cả mẹ lẫn con.

Có nhiều nguyên nhân khiến cừu đẻ khó; có thể do thai quá to mà cửa mình lại hẹp; có thể do thai nằm trong thế nghịch chiều nên không thể tống ra ngoài; cũng có trường hợp đáng lẽ đẻ bình thường được, nhưng do cừu mẹ không đủ sức rặn...

Đẻ khó thì cừu mẹ vừa đau đớn nhiều, vừa quá mệt nên dẫn đến kiệt sức, rất cần có sự trợ giúp kịp thời của bác sĩ thú y, hay người có kinh nghiệm đỡ đẻ...

Cũng như trâu bò, cừu cũng có hai cách đẻ: thuận và ngược.

*** Đẻ thuận:** Đẻ thuận là nhờ thai cừu nằm thuận chiều nên cừu mẹ chỉ cần rặn mạnh vài lần là đủ sức “tống” cừu con ra ngoài. Có hai trường hợp đẻ thuận:

- Một là, hai chân trước của cừu con song song duỗi thẳng về phía cửa mình cừu mẹ, kèm theo cái mồm của nó nằm ép sát trên hai chân nên dễ dàng ló hết ra ngoài sau những hơi rặn mạnh của cừu mẹ. Một khi đầu xuôi thì đuôi dễ lọt. Cừu mẹ rặn vài hơi nữa sẽ đẩy được phần vai ra luôn, và sau đó phần thân cừu con còn lại sẽ... trôi tuột ra dễ dàng. Gặp trường hợp cừu con còn nằm trong bọc nước ối, cái thai sẽ dễ “trôi” ra nữa. Nhưng, nếu bọc nước ối vỡ khá lâu khiến cái thai mất độ trơn thì ta nên can thiệp bằng cách bôi trơn bàn tay mình bằng dầu ăn rồi nắm chặt hai chân trước của cái thai, nương theo đà rặn của cừu mẹ mà kéo cừu con ra ngoài.

- Hai là, hai chân sau của thai ra trước. Nếu bọc nước ối chưa vỡ, thai sẽ được “tống” ra dễ dàng sau vài hơi rặn của cừu mẹ. Ngược lại nếu bọc nước ối đã vỡ, cừu mẹ phải rặn lâu hơn, rặn dài hơi hơn thai mới chịu ra. Để tránh cừu con bị ngộp, ta cũng bôi trơn tay với chút dầu ăn, rồi bôi trơn cửa mình cừu, sau đó theo đà rặn của cừu mẹ mà từ từ “kéo” cái thai ra ngoài.

* **Đẻ ngược:** Đẻ ngược là thai cừu cũng nằm xuôi như hai cách trên, nhưng do có một hay vài bộ phận nào đó không xuôi theo chiều thuận nên mới... cản trở không cho cái thai ra ngoài. Có hai trường hợp đẻ ngược thường xảy ra sau đây:

- Một là thấy hai chân trước của thai vẫn song song duỗi thẳng về phía cửa mình cừu mẹ, nhưng cái đầu lại không xuôi theo mà ở thế ngửa cổ lộn ra phía sau, nên cái thai không thể lọt qua cổ tử cung được. Nếu không can thiệp kịp thời thì cả cừu mẹ lẫn cừu con đều chết cả. Cừu mẹ chết do rặn mãi đến kiệt sức, còn cái thai do kẹt trong bụng quá lâu nên bị chết ngộp.

Cách can thiệp là bôi dầu trơn tay rồi luồn tay vào tìm cách sửa phần đầu cái thai nằm cho thuận chiều. Sau đó, nương theo đà rặn của cừu mẹ mà đưa dần thai ra. Nếu thai mới ngộp, nên dùng phương pháp hô hấp nhân tạo để cứu...

- Hai là thấy cừu mẹ rặn mãi mà chỉ thấy một chân sau của thai ló ra mà thôi. Cho tay vào trong thăm dò (sau khi dùng dầu ăn bôi trơn) thì thấy cái chân sau còn lại nằm gấp ra phía trước bụng. Lại có trường hợp cừu mẹ rặn mãi nhưng không thấy tăm hơi cái thai đâu cả. Khi cho tay vào thăm dò, chỉ thấy nguyên cái móng to tướng của cái thai lòi ra ngoài, còn hai chân sau đều gấp về phía trước bụng.

Cả hai trường hợp để ngược này, nếu ta can thiệp bằng cách lừa thế đẩy cái thai lọt sâu vào trong một chút. Sau đó, nhẹ tay sửa cái chân (hoặc cả hai chân) sau nằm xuôi theo chiều thuận. Công việc kế tiếp là chờ cừu mẹ rặn, theo đà đó, ta lôi dần cái thai ra ngoài...

Như vậy để thuận là cách dễ dễ dàng, chỉ cần cái thai không quá to so với chiều rộng của xương chậu, và cừu mẹ đủ sức để rặn đẻ. Còn để ngược thì chỉ có cách trợ giúp của người, cả cừu mẹ và con nó mới sống được thôi.

Cừu mẹ đẻ xong con nào cũng khát nước. Ta nên để sẵn thau nước ấm pha cám cho cừu uống thỏa thích. Có con thích nằm nghỉ ngơi, hoặc liếm khô lông của con nó, nhiều cừu mẹ còn đòi ăn. Ta nên chuẩn bị sẵn cỏ tươi, lá tre để cừu mẹ ăn ngon miệng hơn.

Phương pháp nuôi dưỡng cừu con

Khi cừu con vừa lọt lòng mẹ, việc chăm sóc đầu tiên là dành cho nó là dùng khăn sạch “móc miếng” (lau sạch nhớt ở mũi và bên trong khoang miệng), kể đó cắt và khử trùng cuống rốn, sau đó đem con đến gần cừu mẹ để được liếm khô lông.

Cừu con được đặt nằm vào nơi ấm áp (có lót rơm khô hay giẻ sạch) và kín gió. Trong trường hợp bên ngoài trời đang mưa bão hay gặp lúc thời tiết giá lạnh, nên chong bóng điện tròn để sưởi ấm, nhất là về đêm.

Cừu mới sinh thường rất yếu, chỉ nằm mẹp một nơi. Con nào khỏe mạnh thì cũng một hai giờ sau mới tự gượng đứng dậy được và tìm đến vú mẹ đòi bú. Những con sức yếu, phải chờ đến cả buổi, thậm chí một hai ngày sau mới đứng thẳng người lên được.

Sau khi cừu con ra đời được vài ba giờ, ta nên ẵm từng con đến gần cừu mẹ để cho bú sữa đầu. Sữa đầu là loại sữa có ở cừu mẹ suốt trong ba bốn ngày sau khi sinh. Sữa đầu chứa nhiều chất kháng sinh lại bổ dưỡng nên cừu con bú có lợi nhiều cho sức khỏe của nó. Với những cừu sơ sinh nào còn khờ khạo chưa biết cách ngậm vú, ta nên chịu khó vắt sữa đầu rồi tập cho nó bú bình.

Tuần lễ đầu sau khi sinh, cừu con cần rất nhiều đến sự chăm sóc chu đáo của người nuôi, như cho nằm nơi sạch sẽ ấm áp, theo dõi việc bú mớm no đói ra sao, và quan tâm đặc biệt đến khâu sức khỏe...

Qua tuần tuổi thứ hai, cừu sơ sinh mới biết đi đứng vững vàng, và có thể biết chạy nhảy trảng giỡn.

Ba tuần tuổi, chúng đã biết bắt chước cừu mẹ nhấm nháp chút ít cỏ tươi, và tập uống nước cám. Tuy vậy, phải chờ đến tháng rưỡi tuổi trở đi, khi dạ cỏ đã phát triển đến độ gần như hoàn chỉnh thì cừu con mới biết ăn cỏ nhiều hơn. Nhưng, đây cũng chưa phải là giai đoạn cho cừu ăn thức ăn bên ngoài, vì sữa mẹ vẫn còn là nguồn dinh dưỡng chính không thể thiếu được.

Giai đoạn cừu con có thể tự dưỡng được với nguồn thức ăn bên ngoài là lúc chúng được ba tháng tuổi. Đây là lúc có thể cho nó lẻ mẹ (cai sữa) và nuôi riêng. Để tránh cừu con khỏi bị mất sức, việc cai sữa nên tiến hành từ từ... Thay vì trước đây ngày bú 3 cữ, thì nay chỉ cho bú 2 cữ, và vài ngày sau đó hạn chế lại còn một cữ. Rồi ngưng bú hẳn. Thời gian đầu cai sữa này, ta nên dành cho cừu con khẩu phần ăn bổ dưỡng gồm loại cỏ tươi ngon, và ăn thêm thức ăn tinh để giúp cừu tăng trọng nhanh.

Trong trường hợp vừa sinh ra đã mồ côi mẹ (cừu mẹ chết) thì ta phải nuôi bộ, tức nuôi bằng sữa bò (tốt nhất là dùng sữa cừu, sữa dê). Thời gian đầu ta hòa chung sữa bò (hay sữa dê) với nước lã (4 phần sữa một phần nước) rồi đun sôi, để nguội và đổ vào bình sữa cho cừu sơ sinh bú. Nên cho bú bình mỗi ngày năm sáu bữa... Khi cừu được một tháng tuổi trở đi, có thể cho chúng bú sữa "sống", khỏi nấu như trước.

Nếu khéo tập, sau vài tuần cho bú bình, ta tập cho cừu con uống sữa trong thau để mình đỡ vất vả hơn. Bú bình có điều bất tiện là phải súc rửa bình và núm vú thật kỹ bằng nước sôi để diệt các loại vi khuẩn sau mỗi lần sử dụng.

Còn một cách nuôi khác là khi cừu sơ sinh mồ côi mẹ, mà trong đàn đang có cừu chuyển dạ, ta có thể nhờ cừu mẹ này nuôi hộ. Để cừu mẹ không phát giác được có cừu lạ trong các con của nó, khi cừu vừa đẻ con ra, ta trét chất nhầy từ cừu con mới sinh qua con cừu mồ côi, rồi đem lại gần cho cừu mẹ kiểm khô... Do cùng có chất mùi như nhau, nên cừu mẹ không tài nào phát giác ra được trong ổ con của nó có con lạ. Giả dụ cừu mẹ vẫn phát giác được con cừu mồ côi không phải là con của nó, thì ta dùng cách ép nó đứng yên cho con kia bú trong suốt một tuần. Sau đó, chúng sẽ sống chung với nhau một cách êm thấm...

Phương pháp vỗ béo cừu thịt

Xưa nay, không phải chỉ riêng tại châu Âu mà ở nhiều nước trên thế giới, người ta ưa chuộng thịt cừu hơn các loại thịt được dùng phổ biến rộng rãi nhất là trâu bò, và cả thịt dê.

Do đó, từ thời xa xưa, thúu loài người còn sống với chế độ bộ lạc, với lối sống du mục, người ta đã biết khai thác nghề nuôi cừu thịt với những bầy đàn lớn không những hàng trăm mà là hàng ngàn, hàng chục ngàn con! Nhiều nhất là tại các vùng thảo nguyên bao la rộng lớn như ở Mông Cổ, Trung Quốc và nhiều nước vùng Cận Đông.

Ngày nay, nghề nuôi cừu thịt đã trở thành kỹ nghệ tại nhiều nước tiên tiến trên thế giới, trong đó có Anh, Mỹ...

Nuôi cừu thịt cũng đã và đang là một nghề dễ kiếm tiền đối với những hộ chăn nuôi nhỏ tại những nước nghèo trên thế giới, trong đó có nước ta. Chỉ có một điều mà nông dân ta còn mơ ước là tại nước ta hiện chưa có giống cừu chuyên thịt nào...

Thắc mắc mà nhiều người cần tìm hiểu là phương pháp nuôi cừu thịt phải ra sao mới đem lại kết quả tốt, sẽ được chúng tôi trình bày tóm tắt sau đây:

* **Biết cách chọn loại cừu nuôi mau mập:** Điều mà ai cũng biết, là không phải bất cứ con cừu nào nuôi cũng mau mập. Nếu biết cách chọn lựa, có con chỉ cần vài ba tháng đã vỗ béo xong, nhưng có con nuôi đến gấp đôi thời gian đó cũng chỉ lằng nhằng với mỡ xương da mà thôi! Vậy thì tiêu chuẩn nào giúp ta chọn nuôi để cừu mau mập.

Nên chọn cừu có những tiêu chuẩn sau đây:

- Đầu nhỏ, sừng nhỏ.
- Bốn chân nhỏ.
- Xương nhỏ.

- Da không dính vào mình (nắm chặt miếng da phía sau vai kéo lên cao mà thấy da không dính sát vào mình cừu).

* **Vỗ béo cừu đực tơ:** Nên chọn cừu đực tơ dưới một năm tuổi để vỗ béo, nhưng phải *thiến* trước rồi mới vỗ béo. Vì sau khi thiến, nó không còn lẻo đẻo theo bầy cừu cái mà lúc nào cũng chỉ lo ăn và ngủ nên chóng mập.

Hơn nữa, cừu đực thiến vỗ béo lúc còn tơ sẽ cho nhiều thịt, nhất là đùi sau, và phẩm chất thịt lại vừa mềm vừa thơm ngon, lúc nào cũng được thị trường ưa chuộng.

Sau khi thiến, cừu đực trở nên thuần tính, không còn đánh lộn nhau gây thương tích, lại dễ chăm sóc. Vì vậy, trong bầy đàn cừu đông đảo, người ta chỉ chữa lại vài con cừu đực đúng chuẩn làm giống, còn lại bao nhiêu đem thiến hết để vỗ béo bán thịt. Loại cừu đực dự tính loại ra nuôi thịt này chỉ cần đến năm sáu tháng tuổi là có thể thiến hết.

Cách thiến cừu có thể làm theo lối thủ công như sau:

- Bước chuẩn bị: Để sẵn các dụng cụ như dao, kéo, kim hay kẹp (khử trùng kỹ), kim chỉ may, thuốc đỏ, bông gòn...

Nhân viên phụ trách mổ thiến phải cắt ngắn móng tay, và rửa tay sạch sẽ với nước ấm và xà bông.

Còn với cừu đực sắp thiến nên cho nhịn đói trước một ngày (ngày trước nhịn đói, ngày sau mới thiến, hoặc suốt ngày nhịn đói, chiều tối mới thiến).

Thực hành:

- Trước hết, dùng dao bén cạo sạch lông ở bìu dái và khoảng lông phía trong hai đùi, sau đó rửa sạch bằng xà bông.

Việc kế tiếp là dùng dao bén rạch một bên bìu dái và ấn nhẹ cho hòn dái lòi ra. Lấy hai cái kim (kẹp) một cái cặp vào cuống dái, cách xa hòn dái độ 3-4cm, kim còn lại cặp ở dưới cái kia với khoảng cách vài phân, sau đó vặn cào hòn dái đứt rời ra. Cuối cùng, dùng chỉ khâu vết mổ lại rồi bôi thuốc sát trùng bên ngoài. Nếu kỹ, nên chích thuốc ngừa phong đòn gánh.

Với hòn dái còn lại, tiếp tục mổ theo cách đã làm.

Cừu thiến xong, nên nhốt vào chuồng riêng. Nền chuồng nên lót rơm khô sạch cho chúng nằm suốt một tuần hoặc lâu hơn, chờ vết mổ lành hẳn mới thả đi ăn theo đàn. Rơm lót chuồng nên thay hàng ngày cho sạch.

Với người kinh nghiệm, công việc thiến cừu không quá khó, họ chỉ cần bỏ ra mười phút đã thiến xong một con.

Với cừu đực già, ba bốn năm tuổi trở lên, muốn vỗ béo cũng phải thiến trước. Cừu đực già vỗ béo lâu hơn cừu đực tơ mà thịt lại không ngon.

Vỗ béo cừu cái: Những cừu cái không đạt chuẩn để giống nên thải loại ra vỗ béo bán thịt. Cừu cái nuôi thịt nên chọn loại cừu tơ chưa đẻ, vì chúng mau mập, thịt nhiều và

thơm ngon. Những cừu cái già thời gian vỗ béo lâu hơn, mà phẩm chất thịt không ngon.

PHƯƠNG PHÁP NUÔI VỖ BÉO CỪU THỊT

Vỗ béo cừu thịt có hai phương pháp sau đây thường được nhiều người áp dụng: đó là cách nuôi thả và nuôi nhốt.

*** Nuôi thả:** Ở những vùng có sẵn những cánh đồng cỏ, những bãi chăn rộng rãi nhiều thức ăn cho cừu, người ta thường áp dụng cách chăn thả cừu thịt. Hàng ngày, tại bãi chăn cừu đã tự kiếm ăn no nê. Tối về chuồng, chủ nuôi chỉ cho ăn bổ sung một ít lúa, bắp hoặc thức ăn tinh, khiến con nào cũng no nê. Cách nuôi này đỡ tốn kém, nhưng phải mất năm sáu tháng cừu mới béo tốt được.

*** Nuôi nhốt:** Nếu nuôi nhốt tại chuồng, ta phải cho cừu ăn ngày ba bữa no nê. Sau mỗi bữa ăn cỏ lá, cừu được uống nước cám (khoảng 100gr đến 150gr cám hỗn hợp pha vào nước cho uống). Còn máng nước uống lúc nào cũng đầy đủ để cừu được uống thoải mái.

Để bảo vệ sức khỏe cho bầy cừu, ta phải:

- Giúp chúng được sống yên tĩnh, hàng ngày chỉ có mỗi một việc “ăn no ngủ kỹ”.
- Mỗi sáng lùa ra sân phơi nắng cho vận động một vài giờ.
- Tắm chải có định kỳ: tuần vài lần trong mùa nắng, và một lần trong mùa mưa (lúc trời nắng ráo).

Ngoài ra, phải năng làm vệ sinh chuồng nuôi, bằng cách hàng ngày quét rửa sạch sẽ...

Vỗ béo cừu theo cách nuôi nhốt thường chỉ cần ba bốn tháng là đạt kết quả, nhưng lại tốn kém thức ăn.

Sau khi được vỗ béo, nhìn vào phần mông, phần đùi và lưng của cừu đều thấy nung núc những thịt. Mông chúng vừa dài vừa rộng, đùi nở to, lưng cũng dài và rộng, phẳng, sau vai và hông không có chỗ hõm vào. Nếu đặt bàn tay trên lưng cừu mà thấy bắp thịt dầy lên là biết cừu đã mập.

Với cừu mập, tỷ lệ thịt xẻ rất cao, và thịt lại mềm, thơm ngon...

Chăm sóc đàn cừu

Công việc chăm sóc đàn cừu tuy không quá nhiều khê, cũng không nặng nhọc khó khăn lắm, nhưng đòi hỏi người làm công việc này cần phải có kinh nghiệm trong nghề mới mong hoàn thành tốt được.

Vẫn biết giống cừu dễ nuôi, thức ăn cũng dễ kiếm, lại sinh sản nhanh, mà những sản phẩm do cừu mang lại như thịt, sữa, len, lúc nào cũng có giá cao trên thị trường, nhưng nếu coi nhẹ trong khâu chăm sóc từ cừu sơ sinh cho đến cừu trưởng thành, thì việc chăn nuôi cừu cũng dễ dàng gặp thất bại. Vì vậy, nuôi cừu chẳng ai dám coi thường khâu chăm sóc cả.

* **Chăm sóc cừu sơ sinh:** Cừu con mới lọt lòng mẹ, đa số yếu sức và khờ khạo. Nếu trong tuần lễ đầu, nhất là trong vài ba ngày đầu mà không được chủ nuôi quan tâm chăm sóc kỹ, sự hao hụt chắc không tránh được. Những cừu mẹ đẻ ngoài bãi chăn, hoặc đêm hôm để trong chuồng mà chủ không hay biết, gặp trường hợp dễ khó thì cả con lẫn mẹ khó tránh được mạng vong. Do lẽ đó, bất cứ người nuôi cừu nào cũng mong muốn biết rõ ngày cừu phối giống hầu đoán được ngày sinh của nó để đỡ đẻ cho an toàn.

Với những con cừu sơ sinh quá yếu và quá khờ đến nỗi không biết cách ngậm vú mẹ để bú, để cừu sống nó không phải là việc dễ dàng! Lúc đầu có thể đút từng muỗng nhỏ bằng chính sữa mẹ của nó để... sống cầm hơi, vài ba ngày sau nếu vẫn còn khờ thì tập cho nó bú bình... Những cừu con quá yếu và khờ như vậy, ta không những cả ngày chỉ bận rộn cho nó bú mà còn phải lo sưởi ấm cho nó nữa. Trong cả bầy đàn lớn, ngày nào cũng có cừu đẻ, cho nên việc chăm sóc ở khâu này chiếm mất rất nhiều thời gian...

*** Cắt đuôi cừu con:** Một số người nuôi cừu ở nước ta bắt chước cách nuôi cừu tại nhiều nước phương Tây, chờ cừu con được một hai tuần tuổi là cắt cụt đuôi. Việc làm này trước mắt có hai điều lợi: phần mông sau gồm vú và đùi được sạch sẽ vì phân cừu không bị khúc đuôi phe phẩy dính vào. Cái lợi thứ hai là khi chúng phối giống đem lại kết quả cao.

Sở dĩ người ta cắt đuôi cừu vào tuổi này vì da thịt nó còn non, ít đau và chóng lành.

Muốn cắt đuôi cừu ta nên tuân tự làm những việc sau đây:

- Dùng kéo bén cắt trừ lông đuôi.
- Kéo da lên phía cây đuôi rồi cột dây cho chặt trên chỗ định cắt.
- Dùng dao hoặc kéo bén đặt vào giữa khớp xương đuôi mà cắt (tránh phạm xương, vừa gây đau vừa lâu lành).
- Sát trùng kỹ vết cắt, và chừng 1 giờ sau đó tháo dây cột ở cây đuôi ra, như vậy vết cắt không còn chảy máu nữa.

*** Mang vòng số:** Chỉ với cừu cái nuôi sinh sản ta mới mang vòng số cho nó để dễ kiểm soát. Nếu nuôi với số

lượng chỉ mười con trở lại, ta có thể đặt tên cho mỗi cá thể, nhưng nuôi với số lượng quá nhiều thì chỉ có việc mang vòng số vào cổ cho chúng mới kiểm soát chúng kỹ được.

Do mỗi con có một vòng số, và con số đó được ghi trong sổ lý lịch, nên sau một thời gian nuôi dưỡng, con cừu nào tốt xấu ra sao ta biết rất rõ, để rồi căn cứ vào đó mà đi đến quyết định nuôi tiếp hay loại thải...

Dùng dây kẽm loại lớn làm một cái vòng vừa khít với cổ cừu. Luồn vào cái vòng đó một cái thẻ bằng gỗ, bằng mica, hay bằng tôn, có bề cạnh 3cm x 3cm, trên đó viết hay khắc một con số, bắt đầu từ số 001, và con kế mang số 002...

Những cừu cái tơ sắp đến tuổi động dục bắt đầu cho mang vòng số là vừa.

*** Cắt lông:** Lông cừu bán rất được giá, nhưng đó là ở xứ người. Ở nước ta, từ trước đến nay, do số lượng cừu nuôi ít, lại nuôi rải rác nên chưa ai nghĩ đến mối lợi này. Tuy vậy, mỗi năm ta cũng phải cắt lông cừu một hai lần, nhất là vào mùa nắng nóng, nhờ đó mà cừu sống khỏe, ít bệnh tật.

*** Tắm nước:** Cừu không sợ nước như dê, nhưng trong lần đầu được dội nước lên mình để tắm mát, nhiều con cũng hoảng hốt vùng chạy. Thế nhưng, khi đã tắm quen vài lần thì chúng lại ưa tắm.

Do bộ lông cừu dày nên dễ tích tụ cát bụi, lấm láp phân và nước tiểu của chính nó nên không tắm chải tất hôi hám khó chịu. Mặt khác, đây cũng là nơi cư ngụ lý tưởng cho các loài ký sinh trùng như rận, ve chích hút máu cừu mà sống. Vì vậy, vào mùa nắng, mỗi tuần nên tắm chải cho cừu ít nhất một lần. Không cần thiết phải tắm bằng xà bông, chỉ cần tắm với nước sạch với bàn chải cũng giúp bộ lông cừu

sạch sẽ. Vào mùa mưa, mùa lạnh, số lần tắm trong tháng ít hơn, và nên tắm vào những ngày có nắng để cừu khỏi bị nhiễm lạnh...

*** *Lập sổ ghi chép:*** Do trí nhớ con người có hạn nên chúng ta cần có sổ ghi chép để ghi lại tất cả những gì cần nhớ liên quan đến sự sinh trưởng của mỗi con cừu cái giống trong bầy đàn đông đảo. Nên chừa cho mỗi con một số trang riêng để ghi chép những gì cần nhớ liên quan đến nó: như ngày tháng sinh, ngày động dục, khả năng sinh sản...

Giữ vệ sinh thức ăn, nước uống

Dể tránh cho cừu khỏi chết vì ngộ độc thức ăn, nước uống, ta nên cố giữ vệ sinh thức ăn nước uống hàng ngày cho chúng. Việc làm này chúng ta càng làm tốt thì sức khỏe đàn cừu mới được bảo vệ tốt.

*** Với cừu nuôi thả:** Cừu chăn thả để chúng tự tìm kiếm thức ăn ngoài đồng bãi thường có nguy cơ bị ngộ độc thức ăn, nước uống rất cao. Làm sao bảo đảm được những bãi cỏ xanh tốt mà cừu đang ăn, những vũng nước trong mát mà cừu đang uống lại không chứa những mầm mống tác hại xấu cho sức khỏe của chúng như thuốc bảo vệ thực vật, như các hóa chất độc hại? Đó là chưa nói đến các loại vi trùng, vi khuẩn...?

Tốt nhất nên chọn những bãi chăn thả cách xa các khu công nghiệp, xa những vườn tược trồng hoa màu mà mình biết chắc thường xuyên có sử dụng thuốc trừ sâu... Đồng thời ta cũng tránh lừa cừu đến uống nước tại những nơi ao tù nước đọng... Càng cẩn thận được chừng nào, càng đề cao cảnh giác được chừng nào ta càng tránh được nguy cơ ngộ độc từ thức ăn nước uống cho đàn cừu chăn thả.

*** Với cừu nuôi nhốt:** Cừu nuôi nhốt, hàng ngày được chủ nuôi cung cấp thức ăn nước uống tại máng. Để cừu nuôi nhốt không bị ngộ độc thức ăn nước uống, ta nên cắt cỏ, lá tại những nơi biết chắc là không bị ô nhiễm bởi các loại hóa chất độc hại. Hơn nữa, những loại cỏ lá cắt về cho cừu ăn nên được rửa sạch vài lần rồi hong cho ráo nước (cắt về hôm trước, rửa sạch rồi dành lại cho ăn hôm sau). Nên cho cừu uống nước máy, nước giếng, nước mưa, những loại nước sạch mà người vẫn dùng.

*** Bỏ thức ăn thiu cũ:** Ngoài cỏ lá, cừu còn ăn thức ăn tinh. Thức ăn tinh tuy đắt tiền, nhưng khối lượng cừu ăn trong ngày không bao nhiêu. Vì vậy, ta nên chọn loại thức ăn có phẩm chất tốt và mới, và đổ bỏ những thức ăn cũ, hôi mốc, thiu thối, đừng tiếc. Để tránh lãng phí, hàng ngày ta chỉ cung cấp cho cừu lượng thức ăn tinh vừa đủ mà thôi. Lượng thức ăn thừa của ngày hôm trước, dù nhiều cũng dứt khoát đổ bỏ. Ngay lượng cỏ cừu ăn thừa trong ngày cũng nên hốt bỏ hết ra ngoài, để vệ sinh máng ăn máng uống...

Giữ sạch sẽ khu vực nuôi cừu

Cừu là loài ăn cỏ, dạ dày có 4 túi như trâu bò. Do ăn nhiều cỏ, lá nên chất thải của nó trong ngày cũng khá nhiều. Với cừu nuôi thả, chỉ ban đêm chúng mới về ngủ nên chuồng nuôi ít dơ bẩn so với cừu nuôi nhốt cả ngày trong chuồng.

Cừu nuôi trên chuồng sàn còn tương đối sạch sẽ, vì phân và nước tiểu của chúng đều lọt hết xuống đất qua các khe hở của nẹp sàn. Còn cừu nuôi trên nền đất, dù nền chuồng đã lót gạch hoặc tráng xi măng, qua một ngày mà chưa quét dọn đã bốc mùi hôi thối, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe vật nuôi, và cả với người chăm sóc chúng.

Do lẽ đó, nếu nuôi cừu trên sàn thì vài ba ngày nên quét dọn phân một lần cho sạch. Với cừu nuôi trên nền đất thì nên quét dọn chuồng hàng ngày. Nếu nền chuồng có rải lớp rơm hay cỏ khô cho cừu nằm, vài ba ngày nên dọn sạch và thay bằng lớp rơm mới. Mỗi tháng nên tẩy uế toàn khu chuồng trại một đôi lần bằng Dipterex, như vậy mới mong tiêu diệt được hết các mầm mống vi trùng gây bệnh cho cừu.

Trong công việc làm vệ sinh nơi ăn chốn ở cho cừu còn có việc quét dọn và cọ rửa sạch sẽ máng ăn, máng

uống. Sau mỗi bữa cừu ăn uống xong, số cỏ dư thừa trong máng nên gom lại và hốt bỏ ra ngoài. Các thau, xô dùng đựng thức ăn tinh, và máng nước cũng cần cọ rửa thật sạch bằng xà bông, và phơi ra nắng gắt trong nhiều giờ để tiêu diệt hết các loại vi trùng, vi khuẩn...

Ngoài ra, chung quanh khu vực chuồng trại nuôi cừu ta cũng nên quét dọn sạch sẽ và phát quang những cây tạp, cỏ dại mọc um tùm, tránh để nước tù đọng, nhất là vào mùa mưa. Có làm như vậy mới tiêu diệt hết hang ổ của chuột bọ, ruồi muỗi, vốn là kẻ thù của vật nuôi. Chung quanh khu vực chuồng trại, nếu có những ao vũng thường xuyên có nước tù đọng hôi thối cũng nên san lấp cho bằng... Cũng nên nạo vét những mương rãnh chung quanh khu vực chuồng trại theo định kỳ hàng tuần, hàng tháng để trong mùa mưa không bị úng ngập dơ bẩn.

Giữ sạch sẽ khu vực nuôi cừu giúp cừu sống khỏe mạnh là việc không nên xem thường.

Phòng ngừa và chữa bệnh cho cừu

Cừu cũng thường mắc những chứng bệnh giống như trâu bò và dê, gồm có những bệnh truyền nhiễm, bệnh ký sinh trùng, bệnh đường tiêu hóa và nhiều bệnh thông thường khác.

Có những bệnh rất nguy hiểm khiến cừu chết hàng loạt trong một thời gian ngắn, nếu không được chữa trị kịp thời, như các bệnh Tụ huyết trùng, Lở mồm long móng... Nhưng, những bệnh này đã có thuốc tiêm phòng rất hữu hiệu, lại rẻ tiền.

Có những bệnh khi cừu mắc phải, nếu chậm trong việc chữa trị, cừu bệnh cũng không qua khỏi, mà nếu có cừu sống được thì chủ nuôi cũng tốn hao nhiều tiền của và thời gian chăm sóc. Tuy vậy, nếu khâu giữ vệ sinh chuồng trại và thức ăn nước uống được ta thực hiện chu đáo hàng ngày thì cũng ngăn ngừa, cũng chặn đứng được một cách hữu hiệu những bệnh này.

Để phòng ngừa một số bệnh nguy hiểm mà cừu thường mắc phải như Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng, ta nên tiêm phòng bằng vaccine 6 tháng một lần, tức một năm hai lần,... như vậy sẽ yên tâm.

*** Bệnh Lở mồm long móng**

Bệnh Lở mồm long móng do một loại siêu vi trùng gây ra và lây lan rất nhanh từ cừu bệnh sang cừu mạnh trong một khu vực rộng lớn, nếu ta không có biện pháp ngăn chặn kịp thời ngay khi phát giác nơi có cừu bệnh. Một khi bệnh đã lây lan trên diện rộng thì khó ngăn chặn được. Đây là bệnh truyền nhiễm mà trâu bò, dê cừu thường mắc phải.

Cừu mắc bệnh này thân nhiệt lên đến 41 độ C khiến cừu buồn bã bỏ ăn, nằm bẹp một nơi. Các niêm mạc mũi, miệng, nướu răng, lưỡi nổi lên nhiều mụn nhỏ bằng mọt đũa. Sau vài ngày những mụn này lở loét khoét sâu vào da thịt khiến cừu bệnh đau nhức, chỉ chảy nước dãi chứ không ăn uống được.

Đã thế, giữa các kẽ chân, móng chân cũng nổi mụn. Khi mụn lở loét, móng chân bị long ra khiến cừu đau đớn tột độ, không thể đi đứng được.

Khi phát hiện trong chuồng có cừu mắc bệnh Lở mồm long móng, ta nên tách ngay ra nuôi riêng để tránh lây bệnh sang các cừu mạnh trong bầy. Do chưa có thuốc đặc trị nên theo kinh nghiệm dân gian, chỉ làm khô mặt các mụn loét bằng cách chà rửa nước muối, nước khế, nước cốt chanh nhiều lần trong ngày. Sau đó bôi thuốc đỏ hay thuốc xanh để sát trùng.

Các móng chân của cừu bệnh cũng trị theo cách vừa kể, và băng kín lại cho mụn lở mau lành.

Bệnh Lở mồm long móng có thể ngăn ngừa được bằng cách cho cừu chích ngừa vaccine, cứ 6 tháng một lần.

*** Bệnh Chướng hơi dạ cỏ**

Sở dĩ gọi là bệnh Chướng hơi dạ cỏ là do cừu ăn quá nhiều cỏ ướt, hoặc ăn phải thức ăn đã hôi mốc, thiu thối

nên da cổ của nó mới đầy hơi, trương cứng lên, khiến con vật đi đứng không vững, cuối cùng phải nằm vật xuống, mắt trợn trừng như sắp chết, môi tím tái, hơi thở nặng nhọc và bốn chân khều lia lịa như bơi. Nếu không chữa trị kịp thời cừu bệnh sẽ chết vài ba giờ sau đó.

Dân gian có nhiều cách để chữa trị bệnh chướng hơi này:

- Dùng nùi giẻ khô hoặc nơm khô chà xát mạnh trên khu vực da cổ để kích thích sự nhu động dạ cỏ.

- Un rơm khô với mớ cỏ tươi, lá sả tươi làm cho khói xông lên, sau đó quạt nhẹ cho luồng khói đó xông thẳng vào mũi cừu bệnh để nó bị sặc, nhờ đó hơi mới xì ra và bụng xẹp dần.

- Dùng muối hột rang thật nóng rồi bọc vào túm giẻ, sau đó chà xát mạnh khắp bụng cừu...

Trong trường hợp đã áp dụng nhiều cách mà bụng cừu vẫn trương to, thì phải dùng cái trocar chọc vào chỗ lõm bên hông trái cho hơi bên trong thoát ra từ từ...

Như vậy, mọi cách chữa trị đều nhằm vào việc làm sao để lượng hơi ứ trong dạ cỏ của cừu được tổng hết ra ngoài càng nhanh càng tốt.

Ngay sau khi bụng xẹp, cừu sẽ đứng lên và... tiếp tục ăn cỏ.

*** Bệnh đau mắt**

Cừu thường bị bệnh đau mắt, do vi khuẩn *Mycoplasma* gây ra. Bệnh không nguy hiểm đến tính mạng của cừu, nhưng nếu không kịp thời chữa trị dễ dẫn đến mất kéo màng, gây lòa. Và từ đó con vật sẽ ốm yếu dần do không thấy đường ăn uống.

Khi cừ mới nhuộm bệnh, kết mạc ở mắt hơi đỏ, sau đó mắt sưng tấy lên khiến cừ bệnh không thể mở mắt to như trước được.

Nếu không chữa trị, bệnh sẽ nặng hơn, kết mạc mắt đỏ hơn, rồi giác mạc bị phủ một phần hay toàn màng trắng, khiến mắt cừ gần như bị mù, đến nỗi không còn thấy đường ăn uống.

Trường hợp bệnh nhẹ: hàng ngày rửa mắt cừ bằng nước muối, sau đó dùng thuốc nhỏ mắt thông thường của người để nhỏ mắt 4 đến 5 lần mỗi ngày. Nếu trường hợp bệnh chuyển nặng, phải nhỏ dung dịch Sulfat kẽm 10 phần trăm vào mắt đau ngày vài ba lần cho đến khi lành hẳn bệnh.

Với cừ bệnh, hàng ngày ta nên cung cấp thức ăn nước uống đầy đủ tại chỗ cho chúng.

Mục Lục

	Trang
■ Phần dẫn nhập	5
■ Giống Cừu hiện nuôi tại nước ta	9
■ Những giống Cừu tốt được nuôi nhiều trên thế giới	13
■ Tập tính của Cừu	20
■ Phương pháp chăn nuôi Cừu	24
■ Chuồng nuôi Cừu	29
■ Thức ăn của Cừu	33
■ Cách chọn Cừu đực giống	37
■ Cách chọn Cừu cái giống	41
■ Cách đoán tuổi Cừu	44
■ Cách nhận biết Cừu khỏe và Cừu bệnh	49
■ Tuổi động dục của Cừu	52
■ Nuôi dưỡng Cừu mang thai	60
■ Cách sinh đẻ của Cừu	63
■ Phương pháp nuôi dưỡng Cừu con	68
■ Phương pháp vỗ béo Cừu thịt	71
■ Chăm sóc đàn Cừu	76
■ Giữ vệ sinh thức ăn, nước uống	80
■ Giữ sạch sẽ khu vực nuôi Cừu	82
■ Phòng ngừa và chữa bệnh cho Cừu	84

V I Ê T C H Ứ Ũ N G

PHƯƠNG PHÁP

nuôi Cừu



Nhà xuất bản Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh

493 281



Nhà Sách
VĂN LANG

25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM

ĐT : 8242157 - 8233022 - FAX : 8235079

9 Phan Đăng Lưu, Q.BT, TP. HCM-ĐT: 8413306

E-mail : vanlangmt@yahoo.com



Giá: 9.000đ